

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA – VŨNG TÀU

KHOA DU LỊCH



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**ỨNG DỤNG DIGITAL MARKETING
TRONG QUẢNG BÁ DU LỊCH TẠI
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

Trình độ đào tạo : Đại học

Hệ đào tạo

Sinh viên

Ngành

Chuyên ngành

Khóa học

GVHD

: Chính quy

:

: Quản trị kinh doanh

: Ths. Trần Thị Ngọc Huỳnh

: Quản trị Du lịch – Nhà hàng –
Khách sạn

: Lê Huy Hiệp

: DH16DL3

Lớp

Bà Rịa - Vũng Tàu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA – VŨNG TÀU

KHOA DU LỊCH



**BARIA VUNGTAU
UNIVERSITY**
CAP SAINT JACQUES

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**ỨNG DỤNG DIGITAL MARKETING
TRONG QUẢNG BÁ DU LỊCH TẠI
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

Trình độ đào tạo : Đại học

Hệ đào tạo : Chính quy

Ngành : Quản trị kinh doanh

**Chuyên ngành : Quản trị Du lịch – Nhà hàng –
Khách sạn**

Khóa học :

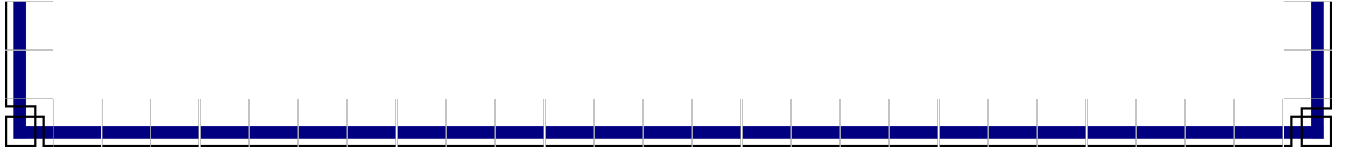
GVHD : Ths. Trần Thị Ngọc Huỳnh

Sinh viên : Lê Huy Hiệp

Lớp

: DH16DL3

Bà Rịa - Vũng Tàu, tháng 05 năm 2020



LỜI CAM ĐOAN

Tác giả xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học độc lập của riêng tác giả với sự hướng dẫn của Ths Trần Thị Ngọc Huỳnh. Các số liệu sử dụng phân tích trong Khóa luận có nguồn gốc rõ ràng, đã công bố theo đúng quy định. Các kết quả nghiên cứu trong Khóa luận do tác giả tự tìm hiểu, phân tích một cách trung thực, khách quan và phù hợp với thực tiễn của du lịch thành phố Vũng Tàu. Các kết quả này chưa từng được công bố trong bất kỳ nghiên cứu nào khác.

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày

Tác giả

Lê Huy Hiệp

LỜI CẢM ƠN

Trong bài khoá luận tốt nghiệp tốt nghiệp này, tác giả muốn gửi lời cảm ơn chân thành đến các đơn vị, cá nhân sau:

Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu đã tạo điều kiện để tác giả có cơ hội được học tập và phát triển bản thân trong suốt 4 năm qua.

Quý thầy cô trong trường và đặc biệt là quý thầy cô thuộc **Khoa Du Lịch** đã truyền đạt cho tác giả nhiều kiến thức bổ ích và thú vị.

Ths. Trần Thị Ngọc Huỳnh, người trực tiếp hướng dẫn tác giả hoàn thành khoá luận tốt nghiệp lần này.

Gia đình, bạn bè đã hỗ trợ tác giả trong quá trình nghiên cứu.

Tác giả xin phép gửi lời cảm chân thành đến trường, khoa, quý thầy cô. Chúc thầy cô luôn mạnh khỏe và nhiệt huyết với sự nghiệp trồng người; tiếp tục truyền cảm hứng và đào tạo thêm nhiều lứa thế hệ mới đóng góp cho quê hương, đất nước.

Tác giả xin chân thành cảm ơn.

Sinh viên

Lê Huy Hiệp

MỤC LỤC

TÓM TẮT	i
DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT	ii
DANH MỤC CÁC HÌNH	iii
DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ, BẢNG	iv
GIỚI THIỆU	1
1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI	1
2. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI	2
3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI	3
4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI	3
5. Ý NGHĨA KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN ĐỀ TÀI	4
6. CẤU TRÚC KHÓA LUẬN	5
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ỨNG DỤNG DIGITAL MARKETING TRONG QUẢNG BÁ DU LỊCH	6
1.1. Những vấn đề chung về Digital Marketing	6
1.1.1. Khái niệm Digital Marketing	6
1.1.2. Đặc điểm Digital Marketing	8
1.1.3. Vai trò Digital Marketing	10
1.1.4. Công cụ và các hình thức ứng dụng Digital Marketing	13
1.2. Tình hình ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Thế giới và Việt Nam	17
1.2.1. Bối cảnh Thế giới	17
1.2.2. Bối cảnh Việt Nam	18
1.2.3. Các nghiên cứu liên quan	20
1.3. Các nhân tố tác động đến ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch	22

<i>1.3.1. Nhóm nhân tố về chính trị - pháp luật</i>	22
<i>1.3.2. Nhóm nhân tố về kinh tế</i>	23
<i>1.3.3. Nhóm nhân tố về địa lý khí hậu</i>	23
<i>1.3.4. Nhóm nhân tố về văn hóa, xã hội, nhân khẩu học</i>	23

1.3.5. Nhóm nhân tố về kỹ thuật công nghệ	24
1.3.6. Nhóm nhân tố về cơ sở vật chất kỹ thuật	24
1.3.7. Nhóm nhân tố về nguồn nhân lực	24
TÓM TẮT CHƯƠNG 1	25
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG DIGITAL MARKETING TRONG QUẢNG BÁ DU LỊCH VŨNG TÀU	26
2.1. Tổng quan tiềm năng phát triển du lịch Vũng Tàu giai đoạn 2014 - 2018	26
2.1.1. Tổng quan vị trí địa lý thành phố Vũng Tàu	26
2.1.2. Đặc điểm hoạt động du lịch thành phố Vũng Tàu	38
2.1.3. Vai trò hoạt động du lịch thành phố Vũng Tàu	39
2.1.4. Sự cần thiết phải ứng dụng Digital Marketing vào hoạt động du lịch thành phố Vũng Tàu	41
2.2. Tổng quan tình hình hoạt động du lịch Vũng Tàu giai đoạn 2014 - 2018	43
2.2.1. Doanh nghiệp lữ hành	44
2.2.2. Doanh nghiệp lưu trú	46
2.2.3. Lao động trong ngành du lịch	50
2.2.4. Dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách – khu vui chơi, giải trí	51
2.2.5. Tình hình an ninh trật tự - quảng bá, xúc tiến	51
2.3. Phân tích, đánh giá thực trạng ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu	53
2.3.1. Nhận định điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đối với hoạt động du lịch Vũng Tàu	53
2.3.2. Đánh giá thực trạng ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu	56
TÓM TẮT CHƯƠNG 2	62

CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG DIGITAL MARKETING TRONG QUẢNG BÁ DU LỊCH TẠI TP. VŨNG TÀU	63
3.1. Định hướng ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu	63
3.2. Các giải pháp nhằm đẩy mạnh ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu	65

<i>3.2.1. Giải pháp chính sách, pháp luật</i>	65
<i>3.2.2. Giải pháp đầu tư</i>	66
<i>3.2.3. Giải pháp tăng cường nghiên cứu phát triển sản phẩm du lịch</i>	66
<i>3.2.4. Giải pháp phát triển nhân lực</i>	66
3.3. Kiến nghị	67
TÓM TẮT CHƯƠNG 3	70
KẾT LUẬN	71
TÀI LIỆU THAM KHẢO	72

TÓM TẮT

Huyền thoại về Cách mạng Công nghiệp 4.0 tận dụng sức mạnh lan tỏa của số hóa và công nghệ thông tin với sự đột phá của trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật và dữ liệu lớn, đang tạo ra sự thay đổi to lớn trong chuỗi cung ứng toàn cầu, tạo ra nhiều cơ hội và thách thức cho nhiều ngành nghề, lĩnh vực trong đó có ngành du lịch.

Và khi *du lịch thông minh – xu thế phát triển tất yếu*, vai trò của truyền thông lại càng trở nên quan trọng trong việc quảng bá sản phẩm, định hướng tiêu dùng và điều chỉnh hành vi của các bên liên quan. Trong bối cảnh đó, Digital Marketing là cách tốt nhất để tiếp cận khách hàng một cách nhanh nhất nhờ vào sự phát triển của những yếu tố như công nghệ kết nối, công cụ tìm kiếm và mạng xã hội. Thế nhưng hiểu rõ và biết cách vận dụng Digital Marketing như thế nào để mang lại hiệu quả thì chưa nhiều nơi làm được, trong đó có thành phố Vũng Tàu, trung tâm du lịch trọng điểm của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Với việc nghiên cứu các lý thuyết kết hợp với thực tế hoạt động du lịch của thành phố Vũng Tàu, khóa luận với đề tài: ***“Ứng dụng Digital Marketing quảng bá du lịch tại thành phố Vũng Tàu”*** từ phương pháp so sánh, phân tích tổng hợp đã rút ra được những lý luận cơ bản vững chắc làm nền tảng cho việc phân tích thực trạng hoạt động ứng dụng Digital Marketing quảng bá du lịch trong giai đoạn từ năm 2014 – 2018 của địa phương. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng có nhiều nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động ứng dụng Digital Marketing quảng bá du lịch nơi đây. Thông qua kết quả phân tích, Khóa luận đã đánh giá được thực trạng hoạt động du lịch của Vũng Tàu trong thời gian qua, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm đẩy mạnh ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu phù hợp với mục tiêu phát triển chung của địa phương, đồng thời góp phần vào sự phát triển bền vững của quốc gia và thế giới.

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<i>Số TT</i>	<i>Chữ viết tắt</i>	<i>Nội dung viết tắt</i>
1	DM	Digital Marketing
2	SPDV	Sản phẩm dịch vụ
3	CNTT	Công nghệ thông tin
4	TBDD	Thiết bị di động
5	CMCN	Cách mạng công nghiệp
6	MXH	Mạng xã hội
7	TMDT	Thương mại điện tử
8	DN	Doanh nghiệp
9	TP	Thành phố
10	VH-TT	Văn hóa – thông tin

DANH MỤC CÁC HÌNH

Số hình	Tên hình	Trang
Hình 2.1.	Di tích Đình Thắng Tam	31
Hình 2.2.	Đền thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo tại thành phố Vũng Tàu	32
Hình 2.3.	Lễ rước Nghinh Ông	33
Hình 2.4.	Các ông đồ viết liên trang trí nhân lễ hội Trùng Cửu	34
Hình 2.5.	Miếu Bà Ngũ Hành	35
Hình 2.6.	Đường qua Long Sơn	37
Hình 2.7.	Đóng góp của Du lịch trong ngành Dịch vụ	40

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ, BẢNG

Số liệu	Tên bảng	Trang
bảng		
Biểu đồ 1.1.	Các kênh tiếp cận khách du lịch	10
Bảng 2.1.	Danh sách các di tích lịch sử thành phố Vũng Tàu	29
Bảng 2.2.	Số lượng khách du lịch đến Vũng Tàu năm 2018	43
Bảng 2.3.	Số doanh nghiệp lữ hành do SDL tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý	44
Bảng 2.4.	Các doanh nghiệp lữ hành tại TP Vũng Tàu	44
Bảng 2.5.	Số lượng khách sạn từ 1-5 sao và cơ sở lưu trú khác tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	45
Bảng 2.6.	Danh sách các khách sạn 4-5 sao thành phố Vũng Tàu	47
Bảng 2.7.	Danh sách các khách sạn 3 sao ở thành phố Vũng Tàu	49

GIỚI THIỆU

1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

Bước sang thế kỷ XXI, “*thế kỷ của công nghệ thông tin*”, thế giới đang bắt đầu bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, một cuộc cách mạng mới gắn liền với những đột phá chưa từng có về công nghệ, liên quan đến kết nối Internet, điện toán đám mây, thực tế ảo, ... Cuộc cách mạng này đã và đang tác động mạnh mẽ đến mọi quốc gia, doanh nghiệp và người dân khắp toàn cầu, làm thay đổi căn bản cách chúng ta sống, học tập, làm việc, sản xuất và kinh doanh. Trong hoạt động kinh doanh ngày nay, lợi thế cạnh tranh của các doanh nghiệp phụ thuộc rất nhiều vào cách thức quảng bá và tiếp cận khách hàng. Lĩnh vực kinh doanh du lịch cũng chịu sự tác động của nhân tố ảnh hưởng đó, đặc biệt khi du lịch được coi là “*con gà đẻ trứng vàng*” được mỗi quốc gia, mỗi địa phương tìm mọi cách khai thác triệt để, tìm kiếm những lợi thế cho riêng mình.

Giống như nhiều quốc gia khác, bước sang thế kỷ XXI này, Việt Nam cũng đang hướng mạnh về du lịch để tăng cường tiềm lực kinh tế của mình. Bởi lẽ Việt Nam chứa đựng nhiều tiềm năng với những điều kiện ưu đãi về tự nhiên địa lý, về bề dày lịch sử xây dựng nước và chống ngoại xâm, với nền văn hoá đa dạng... Tuy nhiên, cho đến hiện nay, du lịch Việt Nam vẫn chưa xây dựng được “*thương hiệu*” của mình với bản sắc riêng, thậm chí chúng ta còn đang đứng trước nhiều thách thức gay gắt về khai thác tài nguyên và môi trường, dịch vụ chưa đa dạng, cơ sở hạ tầng không theo kịp tốc độ phát triển, chất lượng dịch vụ còn kém, giá cả cao, sản phẩm du lịch ít phong phú. Dẫn đến du lịch nước ta chưa giữ chân được khách, kéo dài thời gian lưu trú, tỷ lệ du khách quay lại lần hai còn thấp....

Là trung tâm du lịch của tỉnh, thành phố Vũng Tàu đã và đang thu hút ngày càng đông khách du lịch, đặc biệt là dòng khách cao cấp. So với nhiều điểm đến du lịch khác, đây là địa phương nhận được nhiều lời khen ngợi của du khách không chỉ thu hút và níu giữ khách bằng vẻ quyến rũ của danh thắng, sự thân thiện của người dân... mà những năm trở lại đây, Vũng Tàu khiến du khách không khỏi ngỡ ngàng trước những đổi thay vượt bậc: các khách sạn, nhà hàng, khu du lịch

lớn đi vào hoạt động với nhiều loại hình dịch vụ đáp ứng ngày càng đa dạng nhu cầu của khách đến tham quan và nghỉ dưỡng tại đây. Có thể nói thành phố Vũng Tàu đang chú trọng tăng “chất” để níu giữ chân khách. Theo số liệu thống kê của Sở du lịch cho thấy: năm 2018, thành phố Vũng Tàu đón gần 6 triệu lượt khách, tỉ lệ bình quân tăng từ 15% -18%, lượt khách lưu trú năm 2018 là 3,6 triệu lượt tăng 17% so với năm 2017. Riêng 6 tháng đầu năm 2019, Vũng Tàu đã đón 962,8 ngàn lượt khách... Những con số trên chính là minh chứng thuyết phục sức hút du lịch của thành phố Vũng Tàu đối với du khách. Tuy nhiên do hình ảnh điểm đến chưa được quảng bá sâu rộng nên lượng khách thăm quan và lưu trú còn hạn chế. Điều này đã đặt ra câu hỏi, cần phải làm thế nào để quảng bá, giới thiệu được thương hiệu, các sản phẩm du lịch của thành phố biển Vũng Tàu đến được với nhiều người hơn?

Như vậy, để hòa nhịp với *thế kỷ của công nghệ thông tin*, cùng sự phát triển Internet kết nối vạn vật làm xóa nhòa không gian và thời gian, tạo nên một thế giới phẳng, mọi người trên khắp thế giới, chỉ cần có kết nối Internet là có thể truy cập và tìm hiểu tất cả những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh du lịch nổi tiếng trên toàn thế giới. Đây chính là cú hích quan trọng làm nảy sinh nhu cầu đi du lịch

ở mọi người dân, là cơ hội vàng để mở rộng thị trường du lịch. Và việc nghiên cứu thực trạng hoạt động du lịch tại Vũng Tàu để đề ra các giải pháp nhằm đẩy mạnh ứng dụng Digital Marketing quảng bá du lịch Vũng Tàu là vấn đề hết sức cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

Chính vì vậy, Tác giả chọn đề tài: “*Ứng dụng Digital Marketing quảng bá du lịch thành phố Vũng Tàu.*” làm Khóa luận tốt nghiệp với mong muốn đưa ra giải pháp đẩy mạnh ứng dụng Digital Marketing quảng bá du lịch tại khu vực này.

2. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Ø *Mục tiêu chung:*

Đánh giá thực trạng, các mặt mạnh, mặt yếu, những thành tựu đạt được, những hạn chế và nguyên nhân của hoạt động du lịch và thực trạng ứng dụng Digital Marketing ở địa phương. Từ đó, nghiên cứu đưa ra các giải pháp ứng dụng

Digital Marketing trong quảng bá du lịch của thành phố Vũng Tàu trong bối cảnh quốc tế hội nhập hiện nay.

Ø Mục tiêu cụ thể:

(1) Khái quát được lý luận ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch làm cơ sở hình thành khung nội dung nghiên cứu.

(2) Đánh giá thực trạng, các mặt mạnh, mặt yếu, những thành tựu đạt được, những hạn chế và nguyên nhân của hoạt động du lịch và thực trạng ứng dụng Digital Marketing ở địa phương.

(3) Đề xuất giải pháp để ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch của thành phố Vũng Tàu.

3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Ø Đối tượng nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu hoạt động ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch tại thành phố Vũng Tàu

Ø Phạm vi nghiên cứu

- Không gian nghiên cứu: Đề tài tập trung nghiên cứu, điều tra hoạt động ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch ở thành phố Vũng Tàu.

- Thời gian nghiên cứu: Đề tài phân tích số liệu thống kê về thực trạng hoạt động du lịch và quảng bá du lịch trong giai đoạn 2014 - 2018 của thành phố Vũng Tàu.

4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Ø Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính:

- Sử dụng phương pháp so sánh, tổng hợp so sánh và phân tích kết quả hoạt động du lịch trong giai đoạn 2014 - 2018 của thành phố Vũng Tàu.
- Sử dụng phương pháp chuyên gia, phỏng vấn trực tiếp các doanh nghiệp,... tại địa bàn thành phố Vũng Tàu.
- Sử dụng phương pháp thu thập dữ liệu và xử lý thông tin có chọn lọc: dựa vào những đề tài nghiên cứu trước đây cũng như các đề án quy hoạch tổng thể

phát triển du lịch Việt Nam và Bà Rịa – Vũng Tàu, tôi chọn ra những vấn đề liên quan đến đề tài nghiên cứu của tôi để kế thừa và phát triển.

- Sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp: nghiên cứu và xem xét lại những cơ sở lý luận và thành quả thực tiễn về du lịch để rút ra kết luận và đề xuất những giải pháp nhằm ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch thành phố Vũng Tàu.

Ø Nguồn dữ liệu

- Số liệu thứ cấp: Dữ liệu được thu nhập tại chi Cục thống kê tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Ban thống kê thành phố Vũng Tàu, tham khảo các kết quả điều tra, đề tài nghiên cứu, thống kê, ... từ năm 2014 - 2018 về tình hình du lịch tại thành phố Vũng Tàu.

- Số liệu sơ cấp: trực tiếp phỏng vấn các chuyên gia, các doanh nghiệp hoạt động du lịch trên địa bàn thành phố Vũng Tàu.

5. Ý NGHĨA KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN ĐỀ TÀI

Ø Ý nghĩa thực tiễn của đề tài

Khóa luận nghiên cứu phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch ở thành phố Vũng Tàu. Từ đó xây dựng những hàm ý đề xuất để đẩy mạnh hoạt động ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch ở thành phố Vũng Tàu.

Ø Ý nghĩa khoa học của đề tài

- Đề tài hệ thống hóa những vấn đề lý luận và thực tiễn về ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch ở thành phố Vũng Tàu.

- Đề tài xác định các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch, từ đó đề xuất những giải pháp để đẩy

mạnh hoạt động ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch ở thành phố Vũng Tàu.

- Kết quả nghiên cứu đã mở ra hướng ứng dụng sâu rộng, toàn diện về quảng bá du lịch hiệu quả hơn. Thông qua đó, các cơ quan quản lý địa phương, các doanh nghiệp du lịch có thể hoạch định chính sách ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch một cách có hiệu quả.

- Đứng ở góc độ của nhà doanh nghiệp có thể nhìn ra những bất cập, khó khăn để có những đề xuất điều chỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quảng bá du lịch và hạn chế rủi ro trong thời đại 4.0.

6. CẤU TRÚC KHÓA LUẬN

Ngoài phần mục lục, danh mục các từ viết tắt, danh mục các bảng, danh mục các hình, cấu trúc Khóa luận gồm:

Phần mở đầu

- (1) Tính cấp thiết của đề tài
- (2) Mục tiêu nghiên cứu đề tài
- (3) Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài
- (4) Phương pháp nghiên cứu đề tài
- (5) Ý nghĩa khoa học và thực tiễn đề tài
- (6) Cấu trúc Khóa luận

Chương 1: Cơ sở lý luận về ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch

Chương 2: Thực trạng ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch thành phố Vũng Tàu

Chương 3: Các giải pháp nhằm đẩy mạnh ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch thành phố Vũng Tàu.

Phần kết luận

Danh mục tài liệu tham khảo

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ỨNG DỤNG DIGITAL MARKETING TRONG QUẢNG BÁ DU LỊCH

1.1. Những vấn đề chung về Digital Marketing

1.1.1. Khái niệm Digital Marketing

1.1.1.1. Khái niệm Marketing

Ø Theo định nghĩa của Hiệp hội Marketing Mỹ (AMA) (1985): "Marketing là một quá trình lập ra kế hoạch và thực hiện các chính sách sản phẩm, giá, phân phối, xúc tiến và hỗ trợ kinh doanh của cửa hàng hóa, ý tưởng hay dịch vụ để tiến hành hoạt động trao đổi nhằm thoả mãn mục đích của các tổ chức và cá nhân".

Ø Theo định nghĩa của Viện Marketing Anh quốc: "Marketing là quá trình quản trị nhằm nhận biết, dự đoán và đáp ứng những yêu cầu của khách hàng một cách hiệu quả và có lợi."

Ø Giáo sư người Mỹ, Philip Kotler thì cho rằng "Marketing là tiến trình qua đó cá nhân và tổ chức có thể đạt được nhu cầu và ước muốn thông qua việc sáng tạo và trao đổi sản phẩm và giá trị giữa các bên."

Trên đây chỉ là vài trong hàng nghìn định nghĩa về Marketing đang tồn tại trên thế giới hiện nay. Có thể thấy rằng tuy khác nhau nhưng các định nghĩa trên có một điểm chung là đều xuất phát từ thị trường và nhu cầu của người tiêu dùng. Suy cho cùng, Marketing là tổng thể các hoạt động của doanh nghiệp hướng tới thoả mãn, gợi mở những nhu cầu của người tiêu dùng trên thị trường để đạt được mục tiêu lợi nhuận.

1.1.1.2. Khái niệm Digital Marketing

Trong nền kinh tế thị trường hiện nay, nhờ vào sự xuất hiện của Internet, ngoài các công cụ truyền thông quảng bá truyền thống như báo chí, truyền hình,

hội nghị hội thảo thì Internet còn mang lại cho các DN nói chung và các DN du lịch nói riêng phương thức truyền thông mới mang tên Digital Marketing (DM).

Thuật ngữ Digital Marketing còn gọi là Marketing số, Tiếp thị số, Marketing trực tuyến hay Marketing điện tử, chỉ mới được biết đến trong chục năm gần đây. Hiện nay, DM có rất nhiều định nghĩa khác nhau:

Ø Theo Hiệp hội Marketing Hoa Kỳ: “DM là lĩnh vực tiên hành hoạt động kinh doanh gắn liền với dòng vận chuyển sản phẩm từ người sản xuất đến người tiêu dùng, dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và Internet”.

Ø Theo Philip Kotler: “DM là quá trình lập kế hoạch về sản phẩm, giá, phân phối và xúc tiến đối với sản phẩm, dịch vụ và ý tưởng để đáp ứng nhu cầu của tổ chức và cá nhân dựa trên phương tiện điện tử và Internet”.

Ø Bên cạnh đó, Tạp chí Marketing online năm 2011 cũng đã đưa ra định nghĩa về khái niệm này như sau: “DM là hình thức áp dụng các công cụ của Công nghệ thông tin thay cho các công cụ thông thường để tiến hành các quá trình Marketing.”

Ø Còn theo Bách khoa toàn thư mở Wikipedia: E-Marketing (Internet Marketing hay online Marketing), hay tiếp thị qua mạng, tiếp thị trực tuyến là hoạt động tiếp thị cho sản phẩm và dịch vụ thông qua mạng kết nối toàn cầu Internet. Các dữ liệu khách hàng kỹ thuật số và các hệ thống quản lý quan hệ khách hàng điện tử (ECRM) cũng kết hợp với nhau trong việc tiếp thị Internet.

Từ đó ta có thể hiểu ngắn gọn về Digital Marketing là Marketing sử dụng các phương tiện kỹ thuật số thông qua các kênh như: các thiết bị di động, Internet, bảng hiệu kỹ thuật số, Email, ...

Từ khái niệm DM nói chung, có thể đưa ra khái niệm về DM trong hoạt động du lịch là toàn bộ những hoạt động Marketing trong các cơ quan du lịch được tiến hành qua các phương tiện điện tử hoặc viễn thông để quảng bá các sản phẩm và dịch vụ du lịch nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu của người sử dụng.

1.1.1.3. Sự khác biệt giữa Digital Marketing và Marketing truyền thống:

Marketing truyền thống phù hợp với giai đoạn thị trường: thị trường của người bán (nhà sản xuất), thì Marketing ngày nay đang dần thích ứng với phân đoạn thị trường: thị trường người mua (người tiêu dùng). Sự thay đổi trong hoạt động Marketing chính là sự thay đổi trong cách thức để các doanh nghiệp tiếp cận với khách hàng của mình bằng các công cụ mới, phương pháp mới...

Khách hàng ngày nay không còn là một "đám đông màu xám" 1.0, họ là những con người đầy đòi hỏi. Các "thượng đế" ngày nay muốn được tôn trọng,

muốn được đối xử nhã nhặn, muốn được thấu hiểu, muốn được nghe những lời cảm ơn. Họ không còn là những mục tiêu hay khán giả thụ động của truyền thông mà thay vào đó, khách hàng ngày nay có xu hướng tham gia vào truyền thông không chỉ ngồi ngắm từ xa nữa.

Với Digital Marketing, bản chất Marketing không thay đổi, vẫn là một quá trình trao đổi thông tin và kinh tế, từ việc xác định nhu cầu lên chiến dịch Marketing đối với sản phẩm, dịch vụ, ý tưởng đến việc tiến hành và kiểm tra, thực hiện các mục tiêu của tổ chức và cá nhân. Tuy nhiên, bằng những công cụ mới (các sản phẩm công nghệ số), người làm Marketing có thể giao tiếp liên tục, hai chiều và mang tính cá nhân với từng khách hàng, điều mà hoạt động Marketing thông thường không có được.

1.1.2. Đặc điểm Digital Marketing

1.1.2.1. Có khả năng đo lường

DM có khả năng đo lường một cách dễ dàng và hiệu quả hơn với sự hỗ trợ của các công cụ đo lường. Chúng ta có thể biết chính xác có bao nhiêu click đến từ kênh nào, thời gian khách hàng trên Website bao lâu, họ đi khỏi Website ở trang nào và họ có mua hàng hay không. Công việc đo lường để đánh giá hiệu quả Marketing trở lên chính xác, nhanh chóng hơn rất nhiều so với hình thức Marketing truyền thống. Đây là một trong những ưu điểm mà Marketing truyền thống không làm được và điều này khiến cho Digital Marketing trở thành một công cụ đắc lực cho các nhà làm Marketing.

1.1.2.2. Nhắm đúng khách hàng mục tiêu

Khác với quảng cáo truyền thống, Digital Marketing cho phép truyền tải thông điệp quảng cáo đến đối tượng khách hàng phù hợp với sản phẩm và dịch vụ mà doanh nghiệp cung cấp. Hay nói cách khác, với DM, doanh nghiệp hoàn toàn có thể lựa chọn đối tượng khách hàng mục tiêu của mình. Cụ thể, với quảng cáo Facebook, doanh nghiệp có thể dễ dàng đưa ra các tiêu chí khách hàng mà mình mong muốn. Đối với một doanh nghiệp chuyên về ô tô, khi sử dụng quảng cáo

Facebook, họ có thể lựa chọn đối tượng khách hàng bằng cách thêm vào các tiêu chí như: nam giới, ô tô 4 chỗ, tài xế, vận tải và di chuyển, người thường xuyên đi

du lịch... Như vậy, DM giúp doanh nghiệp thu hẹp phạm vi và nhắm đúng đối tượng khách hàng thay vì quảng cáo một cách đại trà.

1.1.2.3. Có thể tối ưu

Chiến dịch Marketing cần được tối ưu hóa. Đó là quy trình phân tích kiểm tra và tối ưu hóa giúp doanh nghiệp:

- Ø Xác định được việc gì nên làm và việc gì không nên làm

- Ø Xác định được kênh nào sẽ cho nhiều lượt tương tác và chuyển đổi nhất

- Ø Xác định được từ khóa nào mang lại nhiều lượt tương tác nhất (nhằm sử dụng cho hoạt động quảng cáo trả tiền về sau)

Với Digital Marketing, doanh nghiệp có thể sử dụng nhiều công cụ khác nhau để thực hiện tối ưu hóa dễ dàng, tốc độ và đưa ra kết quả chính xác như: Google Analytics, Clicky, Statcounter, HubSpot, Adobe Marketing Cloude, Go Squared, Moz Analytics, Websitetrends, ...

Ngoài ra, với Digital Marketing, doanh nghiệp có thể dễ dàng đo lường hiệu quả chiến lược Marketing thông qua các chỉ số đánh giá hiệu quả công việc KPIs như CPC (Cost per click): Chi phí mà doanh nghiệp phải trả để có 1 lần khách hàng click chuột vào Website từ quảng cáo, CPL (Cost per lead) : Chi phí để 1 khách hàng điền form trên Website, hoặc live chat, hoặc để lại thông tin cá nhân trên Facebook ads,... Từ các chỉ số này, doanh nghiệp có thể biết được nguồn khách hàng đến từ đâu và phân tích khâu nào trong chiến lược Marketing online tổng thể có vấn đề và chưa hiệu quả để từ đó khắc phục kịp thời. Hình thức quảng cáo này cho phép doanh nghiệp kiểm soát một cách hoàn hảo ngân sách đầu tư cho Marketing.

1.1.2.4. Có khả năng phát tán

Tính lan tỏa của Digital Marketing được định nghĩa dựa trên nguyên tắc lan truyền thông tin, tương tự như cách thức lan truyền virus từ người này sang người khác với tốc độ cấp số nhân. Hình thức quảng cáo này bắt đầu từ giả thuyết một khách hàng luôn kể/ muốn kể cho người khác nghe về sản phẩm hoặc dịch vụ của doanh nghiệp mà khách hàng cảm thấy hài lòng khi sử dụng. Viral Marketing mô

tả chiến thuật khuyến khích một cá nhân nào đó lan truyền nội dung tiếp thị, quảng cáo đến những người khác, nhằm tạo ra tiềm năng phát triển theo hàm mũ. Sự lan truyền và ảnh hưởng của một thông điệp về sản phẩm, dịch vụ, thương hiệu... như những con vi rút. Các chiến dịch như vậy đã lợi dụng vào sự nhân rộng nhanh chóng để làm bùng nổ một thông điệp lên đến hàng ngàn, hàng triệu người biết.

So với phương pháp Marketing truyền thống, DM lan truyền có ưu điểm dễ tiếp cận nhiều người hơn nhờ vào nội dung thông minh, có sức thu hút. Hình thức lan truyền có thể đến từ các video clip, game flash tương tác, game quảng cáo (advergame), ebook, phần mềm tùy biến thương hiệu (brandable software), hình ảnh, tin nhắn văn bản, Email, Website, các sự kiện hoặc cuộc thi gây chú ý. Một chiến dịch Marketing lan truyền được xem là thành công khi tạo cho người xem cảm giác thích thú mà thông điệp đưa ra và sau đó lan truyền chúng một cách vô thức thông qua việc gửi đường dẫn, đăng blog...

1.1.3. Vai trò Digital Marketing

Vai trò đầu tiên của Digital Marketing phải nói đến là giúp doanh nghiệp bán được hàng hoá của mình để thu lợi nhuận nhằm tồn tại và phát triển. Đó cũng là cái đích cuối cùng của doanh nghiệp cần đạt đến.

Bên cạnh đó Digital Marketing còn có vai trò thu hút khách hàng bằng những hoạt động xúc tiến như quảng cáo, hội chợ triển lãm, khuyến mại, bán hàng trực tiếp, quan hệ công chúng và các hoạt động khuếch trương khác. Có thể nói xúc tiến trong Marketing sẽ giúp cho các doanh nghiệp:

- Ø Có cơ hội phát triển các mối quan hệ thương mại trong và ngoài nước.
- Ø Có thông tin tốt về khách hàng cũng như đối thủ cạnh tranh.
- Ø Chiếm lĩnh thị trường tăng sức cạnh tranh.
- Ø Tạo ra cầu nối giữa khách hàng và doanh nghiệp.

Ø Bán hàng trở nên dễ dàng hơn.

Ø Đạt được mục tiêu trong kinh doanh đặt ra.

Như vậy, với những đặc điểm nhận biết DM khái quát trên, chúng ta thấy rằng DM đang có những lợi ích và ảnh hưởng rất lớn trong mọi hoạt động của các

cơ quan, tổ chức nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, vị thế của mình đến với khách hàng. Cụ thể như:

- Ø Rút ngắn khoảng cách: Vị trí địa lý không còn là một vấn đề quan trọng. Internet đã rút ngắn khoảng cách, mọi người có thể gặp nhau trong không gian máy tính mà không cần biết ở gần hay ở xa. Điều này cho phép mua bán bỏ qua những khâu trung gian truyền thống tốn kém.
- Ø Tiếp thị toàn cầu: Internet là một phương tiện hữu ích để các nhà hoạt động Marketing tiếp cận với thị trường khách hàng trên toàn thế giới – điều mà các phương tiện Marketing truyền thống khác hầu như không thể.
- Ø Giảm thời gian và chi phí: Những người làm DM có thể truy cập lấy thông tin cũng như giao dịch với khách hàng 24/7 và không bị gián đoạn. Khách hàng sẽ không phải mất công đi lại nhiều để xem sản phẩm, nhưng vẫn có những thông tin cần thiết về sản phẩm đó.

Đặc biệt đối với ngành du lịch, có thể nói, việc vận dụng DM trong ngành du lịch là điều cực kỳ quan trọng và cần thiết, trong bối cảnh thị trường đang ngày càng mở rộng trong xu thế hội nhập quốc tế, kéo theo là cạnh tranh cao độ như hiện nay của ngành du lịch. DM đã thực sự trở thành vấn đề sống còn của các nhà cung cấp dịch vụ du lịch. Nó cung cấp nhãn quan về nhu cầu du khách cho các doanh nghiệp du lịch, vai trò DM giúp:

- Ø Tiết kiệm chi phí thực hiện Marketing: Kinh phí là nguồn lực quan trọng duy trì sự tồn tại và phát triển lâu dài của các cơ quan du lịch. Với

nguồn kinh phí chủ yếu từ ngân sách Nhà nước, nguồn thu sự nghiệp, nguồn tài trợ, biểu tặng thì các cơ quan du lịch luôn phải đối mặt với khó khăn khi nhu cầu về kinh phí phát triển ngày càng nhiều mà kinh phí thu vào có hạn. Bên cạnh đó, các cơ quan du lịch luôn chú trọng sử dụng nguồn kinh phí này để phát triển nguồn lực thông tin, tăng cường cơ sở vật chất – thiết bị và thực hiện các hoạt động nghiệp vụ của du lịch nên kinh phí dành cho Marketing hầu như không đáng

kể. Do đó, DM với nhiều hình thức hoạt động khác nhau sẽ là phương thức hữu hiệu giúp các cơ quan du lịch vừa tiết kiệm được kinh phí Marketing, vừa mang lại hiệu quả lớn.

- Ø Thu hút người tiêu dùng (du khách) sử dụng du lịch: Hoạt động DM là một trong nhiều cơ hội lớn để các cơ quan du lịch chủ động giúp du khách hiểu rõ hơn về vị trí, vai trò của đơn vị mình cùng với các nguồn tin, các sản phẩm và dịch vụ (SPDV) trực tuyến, để từ đó thu hút họ đến với du lịch và ngày càng nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như vị thế của đơn vị mình.

- Ø Đáp ứng tốt nhu cầu của du khách: Mục đích chính của các cơ quan du lịch là tổ chức, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thoả mãn tối đa nhu cầu của du khách. DM với khả năng tiếp cận và tương tác rất cao giúp chúng ta phân nhóm du khách, xác định những điểm khác biệt về nhu cầu, sở thích của từng đối tượng khác nhau nhằm cung cấp các SPDV với chất lượng cao để đáp ứng các nhu cầu này.

- Ø Đối với du khách, DM giúp họ dễ dàng tiếp cận, lựa chọn các SPDV, lựa chọn cách thức sử dụng du lịch hay các loại hình SPDV phù hợp với nhu cầu và điều kiện của mình. Bên cạnh đó, DM còn giúp du khách chủ động cung cấp thông tin phản hồi đến với chúng ta. DM sẽ cung cấp nhiều kênh thông tin phản hồi khác nhau giúp du khách dễ dàng gửi đến cơ quan du lịch những thông tin phản hồi về nhu cầu, ý kiến đánh giá và mong muốn của họ về các nguồn lực, các SPDV của du lịch.

Hầu hết du khách sử dụng Internet để tìm kiếm thông tin phục vụ, địa điểm tham quan, danh thắng, địa điểm lưu trú, các khu ẩm thực, ... Đây chính là điều kiện thuận lợi để các cơ quan DN du lịch phát triển DM trong hoạt động của mình.

Thực tế cho thấy những doanh nghiệp nào chú trọng tới áp dụng DM vào thực tiễn đều thu được thành công. Ví dụ như Tập đoàn du lịch Saigon Tourist đã rất thành công trên thị trường trong và ngoài nước, nhờ vào việc chú trọng phân đoạn thị trường để phục vụ thị phần cao cấp, dành cho đối tượng thu nhập cao và

du khách quốc tế. Tập đoàn đã tích cực quảng bá thương hiệu của mình gắn với hình ảnh Việt Nam thân thiện, an toàn và đổi mới, thu hút rất nhiều du khách nước ngoài tới Việt Nam. Tập đoàn đã áp dụng đa dạng hình thức quảng bá như qua phương tiện truyền thông, Website, Email, ... nhằm giới thiệu đầy đủ về những nét hấp dẫn của Việt Nam. Ngoài ra, các hội thảo quốc tế, các thể vận hội cũng là dịp để doanh nghiệp tận dụng cơ hội quảng bá sản phẩm. Tập đoàn luôn chú trọng phát triển sản phẩm của mình theo hướng quốc tế hóa và đạt chuẩn về chất lượng dịch vụ. Công tác Marketing được đặc biệt chú trọng và luôn gây ấn tượng tốt về hình ảnh doanh nghiệp.

1.1.4. Công cụ và các hình thức ứng dụng Digital Marketing

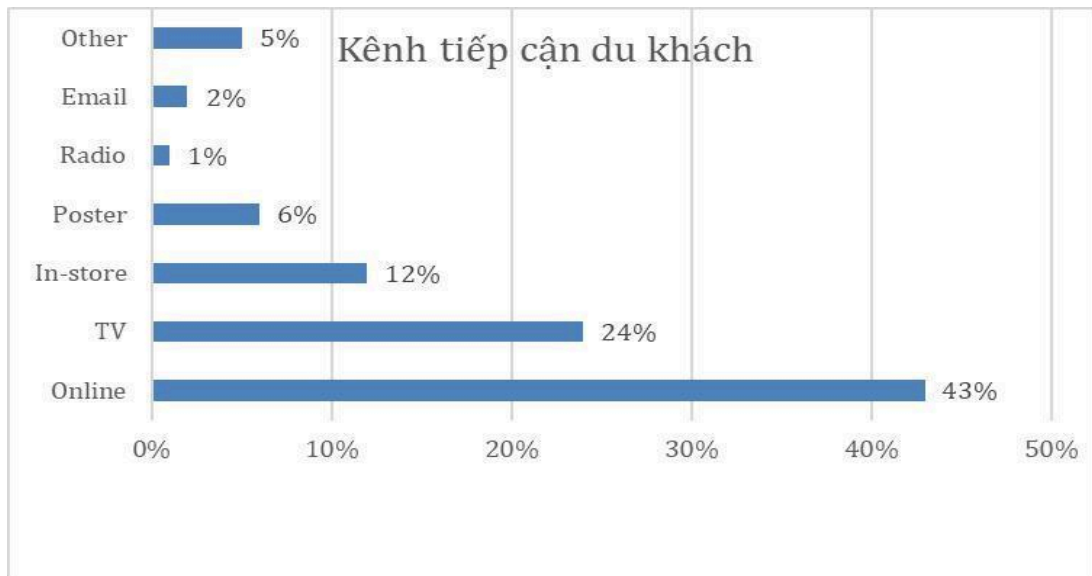
Trong vài năm trở lại đây, với sự phát triển mạnh mẽ của CNTT và viễn thông, các cơ quan du lịch đã và đang ứng dụng các hình thức khác nhau của DM, có thể kể đến các hình thức cơ bản sau:

1.1.4.1. Digital Marketing thông qua trang Website

Theo Từ điển trực tuyến về Khoa học du lịch chỉ ra rằng: Trang Website là một nhóm các trang Website có mối liên hệ và được kết nối với nhau, được cài đặt trên một máy chủ, cho phép người sử dụng Internet truy cập 24 giờ/ ngày qua phần mềm duyệt Website. Mục tiêu chính của việc tạo ra trang Website là cung cấp thêm điểm tiếp cận SPDV. Vì vậy, các cơ quan du lịch xem trang Website là một cách mở rộng Marketing cho đơn vị mình, đồng thời tạo ra một hình ảnh chuyên nghiệp trước du khách.

Thực tế cho thấy việc phát triển trang Website du lịch hiện nay được khá nhiều cơ quan du lịch trong cả nước quan tâm và đầu tư nhằm cung cấp thông tin trực tuyến về nguồn lực của du lịch, các dịch vụ tham khảo trực tuyến giúp du khách truy cập tới các nguồn thông tin dạng số. Trang Website du lịch còn là công cụ quảng bá du lịch, cung cấp cho du khách các SPDV du lịch, xây dựng hình ảnh và các mối quan hệ với du khách, đồng thời, cũng là một công cụ huấn luyện và thông tin trực tuyến cho du khách. Tuy nhiên, để trang Website thực hiện những vai trò trên đòi hỏi các cơ quan du lịch chú trọng trong việc thiết kế trang Website

hấp dẫn về hình thức, xây dựng nội dung phong phú, cập nhật thường xuyên và luôn nâng cấp, đánh giá trang Website một cách hệ thống, khoa học.



Biểu đồ 1.1 Các kênh tiếp cận khách du lịch

(Nguồn Wearesocial.com, 2018, là một công ty có trụ sở ở Anh Quốc, chuyên thực hiện các thống kê và đánh giá về thông tin kỹ thuật số, di động và các lĩnh vực liên quan)

1.1.4.2. Digital Marketing thông qua Email

Đây là một hình thức sử dụng Email (thư điện tử) làm phương tiện truyền thông tin tới du khách. Email có lợi thế rất lớn là có thể truyền tải các nội dung thông tin với chi phí rất thấp và đến với rất nhiều người trong cùng một thời điểm. Nhận thức được tính hiệu quả về mặt chi phí, đảm bảo yêu cầu về truyền đạt thông tin, cũng như hình thức của nó, các cơ quan du lịch đã thực hiện việc Marketing qua Email đến với du khách.

Để thực hiện quảng bá qua Email, trước hết các cơ quan du lịch cần tạo dựng cơ sở dữ liệu chứa thông tin về Email của du khách. Việc làm này có thể được thực hiện thông qua các hình thức như: qua phiếu đăng ký làm thẻ du lịch, qua việc đăng ký sử dụng các SPDV trên trang Website du lịch, qua các lớp kỹ năng thông tin... Việc sử dụng Email để quảng bá, giới thiệu các SPDV, hỗ trợ trực tuyến đã được

các cơ quan du lịch có sử dụng Internet tiến hành, nhưng hoạt động này còn khá nhiều bất cập và chỉ có một số đơn vị đã thực hiện khá hiệu quả việc

trao đổi các thông tin trực tuyến qua điện thoại, Email và chat. Tuy nhiên, để gửi Email cho du khách, các cơ quan du lịch cũng chú ý đến việc lựa chọn tiêu đề gửi, nội dung gửi cũng phải ngắn gọn rõ ràng và liên tục theo dõi các Email đã được gửi đi, cũng như các Email phản hồi của du khách.

1.1.4.3. Digital Marketing thông qua mạng xã hội

Về cơ bản, mạng xã hội là sự kết nối các thành viên có cùng một sở thích, không phân biệt thời gian và không gian. Sự phát triển mạnh mẽ của các mạng xã hội như Facebook, LinkedIn, Twitter, Google+... đã thực sự thay đổi thế giới về cách thức mà con người có thể kết nối và chia sẻ. Một chia sẻ trên mạng xã hội có thể thu hút hàng trăm, hàng nghìn thậm chí hàng triệu lượt xem. Sức mạnh làm nên điều kỳ diệu nằm trong sự lan toả giữa các thành viên. DM qua mạng xã hội sẽ tận dụng được sự lan toả đó.

Với ưu điểm của mạng xã hội (đặc biệt Facebook) là sự kết nối thân thiện và tiết kiệm, thì việc sử dụng mạng xã hội sẽ là cách ưu việt để quảng bá hình ảnh và nâng cao các dịch vụ của các cơ quan du lịch. Sự ứng dụng nền tảng lập trình sẽ rút ngắn khoảng cách giữa người làm du lịch và du khách, giảm bớt thời gian, công sức tìm kiếm và đưa đến những thông tin nhanh nhạy, chính xác tới du khách.

Thực tế cho thấy, trên thế giới đã có nhiều cơ quan du lịch sử dụng trang mạng xã hội để thiết lập các trang mạng xã hội để giao lưu, quảng bá hình ảnh, phổ biến các dịch vụ đến với người sử dụng và bước đầu cho thấy hoạt động này có nhiều khả quan, hỗ trợ nhiều cho hoạt động DM.

Tuy nhiên, Marketing qua mạng xã hội vẫn gặp nhiều vấn đề khó khăn như: mức độ tin cậy của các nhà quản lý, thời gian thực hiện, không sử dụng được các phần mềm tra cứu và cơ sở dữ liệu của du lịch, mức độ bảo mật, khả năng bị nhiễu tin cao khi mọi người có thể bình luận hoặc đăng bài, trình độ và năng lực của người làm du lịch... Nhưng bên cạnh những khó khăn và thách thức thì sử dụng mạng xã hội là một xu hướng tích cực, hứa hẹn đem đến những cơ hội và triển vọng phát triển đối với ngành du lịch ở Việt Nam trong tương lai.

1.1.4.4. Digital Marketing thông qua các thiết bị di động

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Cùng với tốc độ phát triển nhanh của DM thì việc Marketing thông qua các thiết bị di động (TBDD) là một xu thế tất yếu, không thể thiếu trong ngành truyền thông và kỷ nguyên di động ngày nay. Các TBDD như máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại thông minh... được con người sử dụng rất nhiều, đặc biệt là giới trẻ. Bên cạnh thực hiện chức năng giải trí, thông tin liên lạc thì các TBDD trở thành một phương tiện hữu ích cho con người trong việc học tập và nghiên cứu. Theo thống kê năm 2013, hơn 2/3 dân số trên thế giới sở hữu điện thoại di động và theo thống kê của trang mạng xã hội lớn nhất thế giới Facebook thì 1/2 số lượng thành viên Facebook thường xuyên truy cập trang Website bằng điện thoại di động. Đây là một thông tin rất hữu ích cho việc ứng dụng DM trên các TBDD.

DM thông qua TBDD trong môi trường du lịch được thực hiện với những hình thức như: Thông qua tin nhắn. Các cơ quan du lịch có thể thực hiện quảng cáo SPDV, thông báo các hoạt động của mình thông qua tin nhắn trên thiết bị di động theo định kỳ hoặc khi có thay đổi. Ngoài tin nhắn văn bản các du lịch có thể sử dụng tin nhắn đa phương tiện với các chức năng cho phép như đính kèm ảnh hay file âm thanh để tạo nên một tin nhắn ấn tượng hơn cho du khách của mình. Ngoài ra, DM trên TBDD được thực hiện thông qua công cụ tìm kiếm. Hiện nay các ứng dụng tìm kiếm trên điện thoại di động rất nhiều, vì thế các cơ quan du lịch có thể thu hút du khách bằng cách đặt địa chỉ trên các bản đồ để chỉ dẫn họ đến các điểm tham quan của mình, từ đó giúp du khách tìm kiếm SPDV và địa điểm thông qua các TBDD nhanh chóng và thuận tiện hơn.

Hơn nữa, có thể thấy rằng những người sử dụng các TBDD thường truy cập Internet để tìm kiếm thông tin ăn uống, vui chơi, giải trí. Họ cũng thường xuyên vào các trang Website để tìm thông tin, trong đó có trang Website du lịch. Vì vậy, các cơ quan du lịch cần nghiên cứu xây dựng trang Website du lịch hoàn thiện hơn để phục vụ tốt nhóm người sử dụng các TBDD này. Thông qua việc người dùng truy cập trang Website trên TBDD, các cơ quan du lịch có thể yêu cầu người dùng đăng ký thành viên hoặc để lại Email, số điện thoại để có thể nhận được thông tin về các SPDV của đơn vị mình. Bên cạnh đó, người sử dụng TBDD thường xuyên tham gia vào các mạng xã hội đặc biệt là Facebook, thì đây cũng là

một xu hướng để các cơ quan du lịch xây dựng được các trang mạng xã hội để quảng bá SPDV của mình đến với thị trường du khách rộng lớn này.

1.1.4.5. Digital Marketing thông qua các công cụ tìm kiếm

Đây là sự tổng hợp của nhiều phương pháp tiếp thị DM nhằm mục đích giúp cho trang Website của các cá nhân, đơn vị đứng ở vị trí như mình mong muốn trong kết quả tìm kiếm trên mạng Internet. Tác dụng của hình thức quảng cáo này nhằm tăng lưu lượng người truy cập vào trang Website thông qua việc đăng tải các banner quảng cáo về trang Website của mình ngay bên trong phần tìm kiếm kết quả.

Hiện nay, các công cụ tìm kiếm mà những người dùng Internet thường sử dụng như Google, Yahoo, Ask, Bing, Yandex... Đây là một hình thức DM rất rộng và có nhiều phương pháp thực hiện khác nhau để đạt được hiệu quả cao. Do đó, đối với các cơ quan du lịch, việc tiến hành DM thông qua các công cụ tìm kiếm phải được đầu tư nghiên cứu nhằm có được vị trí mong muốn trong khi du khách tìm kiếm về cơ quan, đơn vị cũng như các SPDV của mình.

1.2. Tình hình ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Thế giới và Việt Nam

1.2.1. Bối cảnh Thế giới

Cách mạng Công nghiệp 4.0 tận dụng sức mạnh lan tỏa của số hóa và công nghệ thông tin với sự đột phá của trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật và dữ liệu lớn, đang tạo ra sự thay đổi to lớn trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Đối với du lịch, công nghệ hiện đại giúp cho phương thức xúc tiến quảng bá trở nên đa dạng hơn và làm thay đổi phương thức đi du lịch, trải nghiệm của du khách.

Cùng với đó, những công nghệ mới trên nền tảng Internet giúp cho việc trải nghiệm du lịch ngày càng thuận tiện hơn. Du khách có thể dễ dàng tìm hiểu, so sánh, lựa chọn những điểm đến và dịch vụ phù hợp nhất, đặc biệt là có thể khám phá điểm đến bằng công nghệ thực tế ảo và thực tế tăng cường. Gia tăng tiện ích cho du khách cũng chính là cơ hội kích cầu du lịch hiệu quả.

Những cơ hội mới đặt ngành du lịch thế giới trước yêu cầu chuyển đổi số phù hợp với xu hướng phát triển du lịch thông minh. Đây là mô hình du lịch dựa

trên nền tảng của công nghệ và truyền thông, cùng với sự phát triển đồng bộ của hệ thống hạ tầng phục vụ du lịch, nhằm giúp du khách dễ dàng tiếp cận thông tin một cách nhanh chóng và đa dạng nhất. Đồng thời, đảm bảo sự tương tác kịp thời, kết nối chặt chẽ giữa cơ quan quản lý - doanh nghiệp - khách du lịch nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách, và giúp cho việc quản lý thuận tiện hơn. Du lịch thông minh trở thành một tiêu chí phát triển, hướng tới phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh du lịch.

Ở châu Á, nhiều điểm đến của Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Malaysia, Singapore đã đầu tư mạnh cho du lịch thông minh như áp dụng ví điện tử, mã QR (quick response code), dùng dấu vân tay để thanh toán dịch vụ, làm thủ tục sân bay, nhận phòng, trải nghiệm du lịch dựa trên công nghệ thực tế ảo...

Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng: 82% số lượng đặt phòng đã được thực hiện thông qua trang Website của nhà điều hành tour du lịch hoặc hoạt động, và gần một nửa những giao dịch đó (49%) được thực hiện trên Smartphone.

Như vậy, Digital Marketing là một trong những phương pháp tiếp cận thị trường kinh doanh thành công nhất hiện nay, sự phát triển của Digital Marketing dường như càng được nhân đôi nhanh chóng bởi sự phát triển mở rộng của phương tiện truyền thông kỹ thuật số trong tất cả các khía cạnh của đời sống thường nhật

– từ Email đến mạng xã hội, các thiết bị di động và máy tính bảng – thế giới kỹ thuật số đang thống trị thế giới thực. Và du lịch là một trong những ngành được hưởng lợi từ các phương thức Digital Marketing, cũng giống như những ngành khác, Digital Marketing trong ngành du lịch đã phát triển khá mạnh trong những năm gần đây.

1.2.2. Bối cảnh Việt Nam

Từ chỗ đứng vào nhóm các nước kém phát triển nhất, Việt Nam đã vươn lên hàng trung bình trong khu vực, vượt Philippines, chỉ còn sau 4 nước du lịch phát triển hàng đầu là Thái Lan, Singapore, Malaysia và Indonesia. Du khách đến Việt Nam từ hơn 60 quốc gia và vùng lãnh thổ. So với nhiều quốc gia trong ASEAN,

con số đóng góp trực tiếp GDP và số khách quốc tế của du lịch Việt Nam còn khá khiêm tốn, đó là do thị thực, môi trường, quảng bá và sản phẩm của Việt Nam còn

hiều bất cập, trong đó quảng bá và sản phẩm du lịch là hai vấn đề cần được quan tâm.

Việt Nam có nhiều sản phẩm du lịch nhưng chưa thực sự đặc trưng hay tạo ra nhiều đột phá mang tính sáng tạo và giá trị gia tăng cao, chưa được nghiên cứu kỹ lưỡng để đáp ứng nhu cầu thị trường khách hàng tiềm năng.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, hiện nay, ở Việt Nam có khoảng 70% dân số sử dụng Internet, trong đó, ở các thành phố lớn, người dân sử dụng Internet chiếm tỷ trọng 90%. Internet và các dịch vụ trên nền tảng Internet đã trở thành một phần không thể thiếu đối với các cơ quan và DN, cũng như đông đảo người dân.

Đặc biệt trong thời đại công nghệ 4.0 hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ của Internet thì việc chọn tour du lịch tự thiết kế, đặt chỗ qua mạng; tự lựa chọn dịch vụ, không đi theo tour trọn gói đã trở nên phổ biến. Do vậy, sản phẩm du lịch phải thay đổi để tạo sự hài lòng và thoải mái cho khách. Theo thống kê, khoảng 6% chuyến du lịch hiện nay được tìm, mua bán thông qua trực tuyến, 96% du khách sẽ tìm hiểu trên Internet, doanh thu ngành du lịch trên nền tảng các ứng dụng di động đã tăng đến 58,1%.

Như vậy, du lịch thông minh đang trở thành một xu thế. Để thế giới biết tới Du lịch Việt Nam nhiều hơn, công tác quảng bá du lịch thông qua Digital Marketing sẽ là giải pháp thiết thực trong xu hướng phát triển ngành du lịch hiện nay. Quảng bá du lịch thông qua Digital Marketing sẽ tạo ra hiệu quả lâu dài dựa trên các lợi ích bởi so với marketing truyền thống, chi phí của Digital Marketing hiệu quả hơn do tiếp cận được chính xác đối tượng khách hàng liên tục 24/7; thông tin nội dung quảng bá cũng có thể điều chỉnh cho phù hợp; phân vùng khách hàng chính xác hơn; đo lường tính hiệu quả dễ dàng được thực hiện thông qua các công cụ phân tích kỹ thuật.

Tuy nhiên thực tế cho thấy các doanh nghiệp du lịch trong nước vẫn chưa có một chiến lược DM rõ ràng. Các hoạt động Marketing triển khai trên công cụ

điện tử còn rời rạc và chưa được tính toán trên cơ sở phân tích đầy đủ đối tượng khách hàng và môi trường kinh doanh thời kỹ thuật số hiện nay, cụ thể:

- Ø Các công ty chưa xác định được mục tiêu cũng như các đoạn thị trường mục tiêu cần chinh phục trên môi trường ảo, nên chưa định hình được kế hoạch DM với đối tượng cụ thể.
- Ø Các công cụ DM được sử dụng khá đa dạng nhưng rời rạc và tiềm ẩn nhiều rủi ro.
- Ø Đặc thù liên tục cập nhật của ngành công nghệ thông tin gây khó khăn trong quản lý và điều hành du lịch.
- Ø Vấn đề bảo mật thông tin cá nhân, xâm phạm tự do cá nhân trên mạng (như spam, tiết lộ thông tin...) đã tạo tâm lý e ngại đối với người tiêu dùng.
- Ø Bên cạnh việc kiểm soát an ninh mạng thì hệ thống quảng bá và xúc tiến hỗ trợ kinh doanh nhờ ứng dụng DM của hầu hết các DN du lịch cũng chưa đạt được hiệu quả cao. Về tổng quan, hệ thống quảng bá DN hiện nay còn yếu và thiếu, thông tin dàn trải và chưa có sự tập trung, liên kết giữa các tổ chức và DN với nhau.
- Ø Các DN chưa thật sự nắm bắt được hết lợi ích từ các giải pháp công nghệ thông tin. Đội ngũ kỹ thuật viên, chuyên viên chuyên trách về công nghệ thông tin còn thiếu và yếu, phần lớn các DN đều phải thuê công ty thiết kế Website bên ngoài quản lý và hỗ trợ.

Tóm lại, để quảng bá hình ảnh, DN kinh doanh du lịch cần phải bỏ ra một lượng chi phí không hề nhỏ. Không chỉ thế, việc tiếp cận khách hàng tiềm năng

cũng là vấn đề khiến cho nhiều công ty phải đau đầu trong quá trình chiến lược Marketing. Để DM thực sự trở thành công cụ hữu ích, ngành Du lịch trong nước cần tạo ra một thương hiệu du lịch chung trên các phương tiện thông tin, để tạo ra các phản hồi có giá trị về chất lượng dịch vụ hay đơn thuần là chia sẻ với bạn bè quốc tế về những khoảnh khắc đẹp tại Việt Nam.

1.2.3. Các nghiên cứu liên quan

1.2.3.1. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

Ứng dụng Marketing điện tử trong quản lý phát triển du lịch có các nghiên cứu tiêu biểu như:

- Ø Xavier Font and Benjamin Carey (2005), Marketing sustainable tourism products;
- Ø Gregory Ashworth, Brian Goodall (2012), Marketing Tourism Places;
- Ø Alan Pomering (2009), Sustainable tourism Marketing: what should be in the mix, Ứng dụng Marketing điện tử trong quản lý phát triển du lịch ở Sirubari – Nepal, Ứng dụng Marketing điện tử trong quản lý phát triển du lịch ở Huay Hee - Thái Lan.

Nhìn chung các tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu tổng hợp lý thuyết và thực tiễn, hệ thống hoá, trừu tượng hoá để vận dụng Marketing cho một điểm đến, các bước Marketing cho SPDL; phân tích các công cụ Marketing hỗn hợp cho DL. Mặc dù vậy, các tác giả chưa làm rõ vai trò quan trọng của chính quyền địa phương trong việc sử dụng các công cụ Marketing điện tử, chưa chỉ ra vai trò nhiệm vụ cụ thể của cộng đồng DN và dân cư địa phương trong qui trình ứng dụng Marketing điện tử trong quản lý phát triển du lịch.

1.2.3.2. Tình hình nghiên cứu trong nước

Nghiên cứu về Marketing điện tử có các tác giả tiêu biểu như:

- Ø Trần Thị Hải (2018), Ứng dụng Marketing điện tử trong quản lý phát triển du lịch Hà Tĩnh.
- Ø Vũ Trí Dũng (2015), Ứng dụng Marketing điện tử trong quản lý phát triển du lịch Đà Nẵng;

Ø Nguyễn Hoàng Việt (2014), Ứng dụng Marketing điện tử với thu hút đầu tư vào các khu du lịch sinh thái Việt Nam.

Nhìn chung các tác giả đã sử dụng phương pháp nghiên cứu tổng hợp lý thuyết và thực tiễn, điều tra khảo sát qua bảng hỏi, phỏng vấn chuyên gia, thảo luận nhóm, thống kê mô tả... Các nghiên cứu đã đưa ra những cơ sở lý luận, chỉ ra nguyên lý cơ bản, qui trình, chiến lược, công cụ Marketing điện tử trên phương

diện tổng thể. Đa phần các tác giả tập trung nghiên cứu ứng dụng Marketing điện tử vào lĩnh vực quản lý phát triển du lịch vào các địa phương của Việt Nam. Tuy nhiên, các nghiên cứu trên chưa đề cập sâu và rõ nét việc ứng dụng Digital Marketing quảng bá du lịch.

1.3. Các nhân tố tác động đến ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch

Khi nói đến môi trường kinh doanh của doanh nghiệp, người ta hay nhấn mạnh đến các nhân tố sau: môi trường chính trị - pháp luật; môi trường kinh tế; môi trường địa lý - khí hậu; môi trường văn hoá - xã hội; môi trường nhân khẩu học; môi trường kỹ thuật công nghệ, cơ sở vật chất kỹ thuật.

Trong DM, những nhân tố này vẫn tiếp tục tồn tại và đòi hỏi doanh nghiệp phải xem xét một cách thích đáng.

1.3.1. Nhóm nhân tố về chính trị - pháp luật

Có thể kể đến những luật được ban hành về thương mại điện tử, những luật liên quan đến du lịch, đây một số văn bản luật được áp dụng ở Việt Nam: Luật giao dịch điện tử, Luật công nghệ thông tin, Luật thương mại (sửa đổi), Luật du lịch (2017), Luật hải quan, Pháp lệnh quảng cáo (2001) ...

Như vậy chính trị tuy là 1 yếu tố gián tiếp nhưng nó chi phối tổng thể và toàn diện đến các ngành kinh tế nói chung và ngành du lịch nói riêng. Chính vì thế, các yếu tố liên quan đến chính trị, trong đó có các dự báo về chính trị là những phần rất quan trọng của việc nghiên cứu các yếu tố bên ngoài của doanh nghiệp.

Hệ thống pháp luật liên quan trực tiếp tới quyền và nghĩa vụ cũng như lợi ích của các doanh nghiệp du lịch. Nó gián tiếp hoặc trực tiếp ảnh hưởng tới các du khách. Vì vậy yếu tố pháp luật ảnh hưởng rất lớn tới việc phát triển du lịch. Hệ thống luật pháp càng chặt chẽ, sát với thực tế, nền kinh tế càng vận hành càng trơn tru và hiệu quả.

Tại Việt Nam, có ưu điểm là tính ổn định về chính trị cao, không xảy ra đảo chính, bạo loạn nên thu hút được nhiều nhà đầu tư và làm cho các doanh nghiệp

yên tâm sản xuất. Tuy nhiên, do hệ thống pháp luật còn chưa hoàn thiện, các văn bản luật quá nhiều và chồng chéo khiến các doanh nghiệp rất vất vả để thực thi,

thậm chí đôi khi còn tạo điều kiện cho các cơ quan hành pháp những nhiễu và làm khó doanh nghiệp.

1.3.2. Nhóm nhân tố về kinh tế

Yếu tố kinh tế bao gồm những tác động liên quan đến khả năng chi tiêu của khách hàng và việc tạo ra những mẫu tiêu dùng khác biệt. Khả năng chi tiêu của khách hàng ngoài việc phụ thuộc vào nhu cầu và giá cả, nó còn phụ thuộc rất nhiều vào tình hình kinh tế, mức thu nhập của người dân, nhu cầu tiết kiệm và các điều kiện tài chính-tín dụng. Sự phát triển hay suy thoái của nền kinh tế tác động trực tiếp tới sức mua và cơ cấu chi tiêu của dân chúng.

Như vậy, các yếu tố kinh tế có tác động rất lớn đến kinh doanh du lịch. Trong nhóm các yếu tố kinh tế thì trực tiếp ảnh hưởng đến du lịch đó là tốc độ tăng trưởng kinh tế, kéo theo thu nhập của dân cư và cuối cùng dẫn đến sự tác động vào nhu cầu du lịch, bởi vì đối tượng tiêu dùng trong du lịch trước hết là tầng lớp có thu nhập cao. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng cứ 1% tăng trưởng GDP sẽ tạo ra tăng trưởng từ 2% - 2,5% trong chi tiêu cho du lịch. Đây cũng chỉ là một dự báo để tham khảo vì hoạt động du lịch bị ảnh hưởng mạnh do các yếu tố khác như thiên tai, bệnh dịch, khủng hoảng kinh tế, giá dầu... Vì vậy, để ứng dụng DM quảng bá du lịch tại các điểm đến, các tổ chức quản trị kinh doanh điểm đến cần xem xét, nghiên cứu và dự báo các yếu tố kinh tế không chỉ trong đất nước mà cả khu vực và thế giới.

1.3.3. Nhóm nhân tố về địa lý khí hậu

Hoạt động DM không bị ảnh hưởng nhiều bởi môi trường địa lý khí hậu đặc biệt nếu được áp dụng với những sản phẩm hữu hình, tuy nhiên sản phẩm du lịch lại chịu tác động nhiều của nhân tố này, bởi vậy các nhà hoạt động Marketing vẫn không thể bỏ qua nhân tố này.

1.3.4. Nhóm nhân tố về văn hóa, xã hội, nhân khẩu học

Trong DM, những trở ngại về ngôn ngữ, những dị biệt về văn hoá... đôi khi tác động rất lớn đến hiệu quả kinh doanh và đòi hỏi các doanh nghiệp phải

nghiên cứu thận trọng trình độ học vấn, thói quen sử dụng ngoại ngữ, mức độ cởi mở trong giao tiếp... của từng nhóm dân cư có liên quan.

1.3.5. Nhóm nhân tố về kỹ thuật công nghệ

Đây là nhân tố rất quan trọng mà các nhà làm DM cần phải tính đến. Vì hoạt động DM được thực hiện hoàn toàn thông qua Internet, bởi vậy môi trường kinh doanh của doanh nghiệp phải là trong một môi trường có nhiều người sử dụng Internet.

Các tiến bộ về công nghệ này đang làm thay đổi hoạt động du lịch trên toàn thế giới và sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động DM quảng bá du lịch. Đối với khách du lịch, việc tìm kiếm sản phẩm du lịch, lên kế hoạch đi du lịch, đặt vé, đặt chỗ máy bay và khách sạn trên mạng Internet đã trở nên phổ biến trong những năm gần đây. Do vậy, nếu các điểm đến du lịch không áp dụng công nghệ thông tin trong mọi khía cạnh của phát triển du lịch, từ quy hoạch, phân phối và tiếp thị sản phẩm du lịch... thì điểm đến đó sẽ thất bại trước các đối thủ cạnh tranh.

1.3.6. Nhóm nhân tố về cơ sở vật chất kỹ thuật

Đối với các doanh nghiệp du lịch vừa và nhỏ thì việc ứng dụng DM để quảng bá du lịch có thể bắt đầu với hệ thống máy tính văn phòng, kết nối Internet để trao đổi thư điện tử, khai thác thông tin trên mạng, tiến tới thiết lập Website để giới thiệu công ty, sản phẩm dịch vụ... Do đó nhân tố về cơ sở vật chất kỹ thuật rất quan trọng đối với các nhà làm DM.

1.3.7. Nhóm nhân tố về nguồn nhân lực

Hiện nay nguồn nhân lực cho hoạt động Marketing nói chung và hoạt động DM nói riêng đang ở trong tình trạng vừa thừa vừa thiếu. Thường thì họ không có đủ những kiến thức đáp ứng được những yêu cầu của hoạt động DM. Trong hoạt động ứng dụng DM để quảng bá du lịch thì nguồn nhân lực cần đáp ứng được các yêu cầu hiểu biết về du lịch, về Marketing, về thương mại điện tử, có trình độ ngoại ngữ tốt, sử dụng máy tính thành thạo... Cần mở các lớp về CNTT cho cán bộ nhân viên, người dân có nhu cầu tham gia.

TÓM TẮT CHƯƠNG 1

“Digital Marketing” hay còn gọi là tiếp thị kỹ thuật số chính là việc sử dụng công nghệ số, Internet vào việc quảng bá thương hiệu và sản phẩm của mình, bằng mọi cách đưa sản phẩm và thương hiệu của mình đến với người dùng.

Với sự phát triển nhanh chóng của Internet, Digital Marketing đóng vai trò quan trọng được ứng dụng trong quá trình quảng bá tiếp thị của các ngành cũng như trong du lịch.

Digital Marketing thì có các hình thức rất đa dạng, là chìa khóa để chạm đến nhu cầu khách hàng một cách nhanh chóng hiệu quả, tối ưu nhất.

Mô hình ứng dụng Digital Marketing đã được các nước trên thế giới cũng như một số tỉnh thành trong nước áp dụng và bước đầu có những thành công.

Như vậy, qua nghiên cứu tìm hiểu về chương 1: Cơ sở lý luận về ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch, phần nào đã giúp chúng ta rút ra được những lý luận cơ bản vững chắc làm nền tảng cho việc phân tích thực trạng ứng dụng Digital Marketing quảng bá du lịch thành phố Vũng Tàu ở chương 2.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG DIGITAL MARKETING TRONG QUẢNG BÁ DU LỊCH VŨNG TÀU

2.1. Tổng quan tiềm năng phát triển du lịch Vũng Tàu giai đoạn 2014 - 2018

2.1.1. Tổng quan vị trí địa lý thành phố Vũng Tàu

Ø *Bà Rịa - Vũng Tàu* là một tỉnh ven biển thuộc vùng Đông Nam Bộ.

Tỉnh nằm trong vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam, thuộc vùng Đô thị Thành Phố Hồ Chí Minh. Tỉnh tiếp giáp tỉnh Đồng Nai ở phía bắc, Thành phố Hồ Chí Minh ở phía tây, tỉnh Bình Thuận ở phía đông, còn phía nam giáp Biển Đông.

Ở vị trí này, Bà Rịa-Vũng Tàu có điều kiện phát triển tất cả các tuyến giao thông đường bộ, đường không, đường thủy, đường sắt và là một điểm chung chuyển đi các nơi trong nước và trên thế giới. Đó là điều kiện tốt, hội tụ nhiều tiềm năng để phát triển nhanh và toàn diện các ngành kinh tế biển như: Cảng biển và vận tải biển, khai thác chế biến thủy hải sản, khai thác dầu khí ngoài khơi, chế biến các sản phẩm dầu khí, năng lượng và đặc biệt là phát triển du lịch nghỉ dưỡng và tắm biển.

Ø *Thành phố Vũng Tàu* thuộc địa phận của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tiền thân thành phố Vũng Tàu hiện nay là Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo là một bán đảo giáp Bà Rịa và huyện Long Điền qua sông Cỏ May, nằm trên bán đảo cùng tên và có cả đảo Long Sơn và đảo Gò Găng, cách Thành phố Hồ Chí Minh 95 km về phía Đông Nam theo đường bộ và 80 km theo đường chim bay, đây là cửa ngõ quan trọng của vùng Đông Nam Bộ ra biển.

Địa giới hành chính:

Ø Phía Đông giáp huyện Long Điền

Ø Phía Tây giáp vịnh Gành Rái

Ø Phía Nam, Đông Nam và Tây Nam giáp Biển Đông

Ø Phía Bắc giáp thành phố Bà Rịa và thị xã Phú Mỹ.

Nếu nhìn theo chiều Bắc Nam, Vũng Tàu nằm ở khúc quanh đang đổi hướng từ Nam sang Tây của phần dưới chữ S (bản đồ Việt Nam) và nhô hẳn ra khỏi đất liền như một dải đất có chiều dài khoảng 14 km và chiều rộng khoảng 6 km.

Với vị trí địa lý này thành phố Vũng Tàu có tiềm năng phát triển du lịch rất lớn, đặc biệt là du lịch biển.

2.1.1.1. Tài nguyên du lịch:

2.1.1.1.1 Tài nguyên du lịch tự nhiên

v Bãi tắm

Vũng Tàu là một thành phố biển có 42 km bờ biển bao quanh. Vũng Tàu có một vị trí thuận lợi cho việc phát triển du lịch, là nơi có nguồn tài nguyên du lịch và khả năng đáp ứng du lịch cao, được đánh giá là một trong những điểm du lịch biển trọng tâm của đất nước. Đến nơi đây, du khách được tắm biển thoải mái với nhiều bãi tắm khác nhau, bãi nào cũng đẹp, cũng phẳng, nắng ấm, nước trong xanh quanh năm, có những bãi tắm uốn lượn theo những ngọn núi với những rừng cây xanh, cây cảnh và hoa, có những bãi tắm chạy dọc theo các khu rừng nguyên sinh thiên nhiên hầu như còn nguyên vẹn rất phù hợp cho loại hình du lịch sinh thái. Tại thành phố Vũng Tàu có bãi tắm Thùy Vân, Chí Linh, Bãi Dứa, Bãi Dâu, Bãi Trước.

v Những ngọn núi kỳ vĩ

Ngoài có núi Lớn (núi Tương Kỳ) cao 245 m và núi Nhỏ (núi Tao Phùng) cao 170 m. Trên núi Nhỏ có ngọn hải đăng cao 18 m, chiều xa tới 30 hải lý và có tuổi đời trên 100 năm, được coi là ngọn hải đăng lâu đời nhất Việt Nam. Trên núi lớn có Hồ Mây là một hồ nước ngọt lớn và rừng nguyên sinh.

Du lịch đến phố biển Vũng Tàu, hầu hết du khách đều háo hức chờ đợi cơ hội vẫy vùng trong làn nước biển mát rượi, luồn chân dưới cát nóng và đón làn gió biển lồng lộng. Tuy nhiên, Vũng Tàu không chỉ có biển, còn có một thế mạnh khác đó là những ngọn núi hùng vĩ, với khung cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp. Leo núi cũng là một trong những hoạt động thú vị khiến du khách không thể bỏ

qua tại Vũng Tàu. Những ngọn núi nổi tiếng của phố biển Vũng Tàu đang thu hút du khách tham quan:

Ø *Núi Lớn (núi Trương Kỳ)*

Núi Lớn cao 245 m. Là một trong hai ngọn núi đẹp nhất của Vũng Tàu, quanh núi được bao bọc bởi đường bờ biển thơ mộng, hữu tình, là điểm dừng chân của nhiều đoàn du khách trong và ngoài nước khi đến Vũng Tàu. Núi Lớn gắn liền với nhiều điểm tham quan Vũng Tàu nổi tiếng như toà Bạch Dinh, Thích Ca Phật Đài..., tại đây còn có bức tượng Đức Mẹ Bãi Dâu thật lớn đứng nhìn ra biển, trông vừa thiêng liêng vừa sống động.

Ø *Núi Nhỏ (núi Tao Phùng)*

Cùng với Núi Lớn, đây là ngọn núi thứ hai nổi tiếng của Vũng Tàu, nằm ngay tại trung tâm thành phố, ngay sát bờ biển. Dưới chân Núi Nhỏ là con đường ven biển. Núi Nhỏ có hai đỉnh, đỉnh cao hơn là nơi đặt ngọn hải đăng của thành phố, đỉnh còn lại nổi tiếng với tượng Chúa Giang Tay. Núi nhỏ còn sở hữu cảnh đẹp thiên nhiên hữu tình, là góc nhìn lý tưởng để ngắm bao quát cảnh biển mênh mông, khiến người leo núi không khỏi hào hứng.

Ø *Núi Nứa*

Núi Nứa của thành phố biển Vũng Tàu nằm ở phía đông của xã đảo Long Sơn, là đoạn cuối cùng của dãy núi Phước Hoà nhô ra biển. Gọi là quần thể vì núi Nứa có đến 3 đỉnh liền kề nhau là đỉnh Ba Trào, Núi Ròng, Hố Vong, tạo nên cảnh núi trùng điệp, chạm đến mây xanh. Dưới chân núi Nứa về phía Tây có hồ nước ngọt Mang Cá nước trong vắt, mát lạnh, mang lại nét thiên nhiên hài hoà.

2.1.1.1.2. Tài nguyên du lịch văn hóa:

v Di tích lịch sử- văn hóa

Ø Nhóm di tích lịch sử kiến trúc tôn giáo:

+ Thích Ca Phật Đài: Là công trình kiến trúc điêu khắc độc đáo, quần thể bao gồm Thiên Lang Tự, Bảo Tháp hình bát giác cao 18 m, Vườn Lộc Giã có ngôi nhà bát giác cao 15 m và Thích Ca Phật Đài – Pho tượng Kim Thân Phật tử ngồi trên toà sen cao 1,22 m.

+ Niết Bàn Tịnh Xá: Nằm tại trung tâm bãi Dứa, xây dựng năm 1969, là một công trình đồ sộ tọa lạc trên diện tích gần 1 ha. Phía trong có tượng Phật Nhập

Niết Bàn nằm nghiêng dài 12 m và chuông Đại Hồng Chung đúc bằng đồng cao 2,8 m nặng 3500 kg, là chuông lớn nhất tại Vũng Tàu, đây là địa chỉ nổi tiếng của những người thường xuyên đi lễ Phật.

+ Tượng chúa Giêsu: là công trình kiến trúc tôn giáo quy mô nhất tại Việt Nam, nằm tại núi Nhỏ, cao 32 m, bề tượng cao 10m gồm có 3 tầng, sải tay dài 18,4 m. Thân tượng rộng có cầu thang xoáy tròn ốc, hai bên bề tượng được xem là bức tượng Chúa cao nhất thế giới, lớn hơn cả bức tượng Chúa ở Brazil, tượng Chúa được xem như là một tác phẩm nghệ thuật lớn mang đậm tính dân tộc và tôn giáo.

+ Bạch Dinh: Xây năm 1898 cho viên toàn quyền Đông Dương người Pháp (Paul Doumer), mang đậm kiến trúc của Châu Âu. Sau này nơi đây còn được dùng làm nơi an trí của vua Thành Thái (một vị vua yêu nước).

+ Tháp Đèn Hải Đăng: Xây từ năm 1907, nằm trên đỉnh núi nhỏ. Đèn tháp chiếu xa 35 hải lý, dưới chân tháp có 4 khẩu đại bác thời Pháp. Từ nơi này chúng ta có thể nhìn bao quát toàn bộ thành phố Vũng Tàu và vùng Cần Giờ, Bà Rịa.

Vũng Tàu cũng là miền đất có truyền thống văn hoá lịch sử lâu đời với những khu di tích mang đậm dấu ấn của những thời kỳ lịch sử, toàn tỉnh hiện có 16 khu di tích được xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh.

Bảng 2.2 Danh sách các di tích lịch sử thành phố Vũng Tàu

TT	TÊN GỌI DI TÍCH	LOẠI HÌNH	ĐỊA CHỈ
	Di tích lịch sử cách	DI TÍCH	Số 01 Trần Xuân Độ -
01	mạng ngôi nhà 42/11 (nhà má Tám Nhung)	Lịch sử cách mạng	Phường 6 – TP. Vũng Tàu
02	Di tích trụ sở Ủy ban Việt Minh tại Vũng Tàu	Lịch sử - cách mạng	Số 01 Ba Cu – P.1, TP. Vũng Tàu

	Di tích lịch sử cách	Lịch sử cách	Số 18 Lê Lợi – P.1, TP.
03	mạng "Nhà cao cẳng" số 18 Lê Lợi. Di tích lịch sử cách	mạng Lịch sử cách	Vũng Tàu Số 05 Phan Chu Trinh -
04	mạng nhà số 86- Phan Chu Trinh Di tích lịch sử cách	mạng Lịch sử cách	P. 2 – TP.Vũng Tàu Số 14, 51 – P. 9, TP.Vũng
05	mạng Đồn nhà máy nước Di tích lịch sử cách	mạng	Tàu
06	mạng nhà số 18/5 (nhà ông Trương Quang Vinh) Khu di tích Đình	Lịch sử cách mạng	Số 36/29 Nguyễn An Ninh, P.7 TP.Vũng Tàu
07	Thắng Tam (đình Thắng Tam, Lăng Cá Ông, Miếu Bà)	Lịch sử - văn hóa	Số 77 Hoàng Hoa Thám – P.Thắng Tam, TP. Vũng Tàu
08	Di tích chùa Linh Sơn "Linh sơn Cổ tự"	Lịch sử - văn hóa	Số 104 Hoàng Hoa Thám – P. 2 TP. Vũng Tàu
09	Di tích danh thắng Thích Ca Phật Đài	Lịch sử - văn hóa - danh thắng	Số 610 Trần Phú – P. 5 TP. Vũng Tàu.
10	Di tích chùa Phước Lâm "Phước Lâm Tự" Khu di tích Nhà Lớn	Lịch sử - văn hóa	Số 65 Nguyễn Bảo, P. 6 TP. Vũng Tàu Thôn 5 – Xã Long Sơn,
11	– Long Sơn (đền Ông Trần)	Lịch sử - văn hóa	TP. Vũng Tàu
12	Di tích LS-VH Niết Bàn Tịnh Xá	LS-VH kiến trúc - nghệ thuật	Số 60/7 Hạ Long P,2, TP.Vũng Tàu

13	Di tích ăng ten PARAPON (đài viba) – Núi Lớn	Di tích lịch sử	Núi Lớn – P.5 – TP. Vũng Tàu.
14	Di tích trận địa pháo cổ trên núi Tao Phùng (Núi Nhỏ)	Di tích lịch sử	Núi Nhỏ – P2 TP. Vũng Tàu
15	Di tích trận địa pháo cổ Cầu Đá	Di tích lịch sử	Khu vực Cầu Đá - Hạ Long - P2 - TP.Vũng Tàu.
16	Đình - Chùa - Miếu Long Sơn	Lịch sử - văn hóa	Xã Long Sơn, TP.Vũng Tàu

v Lễ hội

Ø Lễ hội Đình Thần Thắng Tam

Lễ hội Đình Thần Thắng Tam là một trong những lễ hội lớn tại Vũng Tàu đồng thời nằm trong top 15 lễ hội lớn nhất cả nước. Lễ hội được tổ chức tại Đình Thần Thắng Tam (77 Hoàng Hoa Thám, Phường Thắng Tam) - nơi thờ 3 người đã có công gây dựng 3 làng Thắng ở Vũng Tàu. Mỗi năm từ ngày 17 - 20 tháng 2 âm lịch Đình đón gần 5000 người về tham dự, sự kiện kéo dài trong 4 ngày. Lễ Đình Thần Thắng Tam được tổ chức nhằm mục đích cầu an, nhân thời điểm kết thúc và mở đầu cho một mùa thu hoạch tôm cá.



Hình 2.1. Di tích Đình Thắng Tam

Lễ hội gồm 2 phần: Phần lễ diễn ra các hoạt động cúng tế, lễ vật tế thân, dâng hương quỳ lạy, chiêng trống, kèn nhạc và có rất nhiều điều kiêng kỵ như heo dùng để tế lễ phải có bộ lông cùng màu, người có tang không được tham gia vào việc nghi thức tế lễ; phần hội có nhiều trò vui chơi giải trí như múa lân, diễn tuồng.

Ø Lễ giỗ Đức Thánh Trần Hưng Đạo

Dân gian có câu “Tháng tám giỗ cha, tháng ba giỗ mẹ”, "cha" ở đây là Đức Thánh Trần. Mỗi 20/8 Âm lịch hàng năm, tại Đền thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo, TP. Vũng Tàu (số 68, Hạ Long, Phường 2) đều diễn ra lễ giỗ Quốc công tiết chế Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn. Lễ giỗ kéo dài 3 ngày được tổ chức với những nghi thức cúng tế truyền thống, mang đậm bản sắc văn hóa Việt và từ lâu đã không còn chỉ bó hẹp trong phạm vi địa phương mà thu hút nhiều người từ các địa phương trong cả nước.



Hình 2.2 Đền thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo tại thành phố Vũng Tàu

Người ta tham gia lễ hội lớn tại Vũng Tàu này để tưởng nhớ về cuộc đời, sự nghiệp của vị anh hùng kiệt xuất; hành động dâng hương, hoa, lễ vật thể hiện lòng

thành kính, biết ơn vị tướng tài của dân tộc. Thông qua đó, lễ hội cũng mang ý nghĩa giáo dục các thế hệ nối tiếp nhau về lòng yêu nước, tự hào dân tộc.

Ø Lễ hội nghinh Ông

Theo quan niệm của ngư dân miền biển Vũng Tàu, cá Ông (cá voi) là vị cứu tinh, phù trợ cho họ mỗi lúc tàu gặp nạn trên biển. Vì vậy lễ hội Nghinh Ông được tổ chức long trọng hàng năm từ ngày 16 – 18 tháng 8 âm lịch tại làng Cá Ông ở đường Hoàng Hoa Thám, thành phố Vũng Tàu. Đây là lễ hội nước lớn nhất của ngư dân Vũng Tàu đã được Tổng cục du lịch công nhận là 1 trong 15 lễ hội lớn nhất cả nước.

Các hoạt động thường thấy tại lễ hội Nghinh Ông là rước cá ông trên biển, lễ cúng các anh hùng liệt sĩ, hát bá chạo, hát bội, biểu diễn võ thuật, múa lân rồng, diễn tuồng cùng các trò chơi dân gian như: bịt mắt bắt dê, câu cá, bịt mắt đập niêu...



Hình 2.3. Lễ rước Nghinh Ông

Lễ hội là dịp người dân Vũng Tàu thể hiện ước mong được bình an, biển thuận gió hòa, thuận lợi khi đi biển.

Ø Lễ Hội Trùng Cửu

Một trong những lễ hội lớn tại Vũng Tàu phải kể đến lễ hội Trùng Cửu diễn ra vào 19/09 Âm Lịch. Lễ hội được tổ chức tại đảo Long Sơn, theo tích xưa rằng trước kia ở xã ông Long Sơn, Vũng Tàu có ông Lê Văn Mưu (dân gian gọi là ông Trần) tham gia cuộc khởi nghĩa chống lại thực dân Pháp. Tuy nhiên, do cuộc khởi nghĩa thất bại, ông cùng gia đình về ẩn náu tại phía Đông núi Nứa, thành lập nên ấp Bà Trao (nay là xã Long Sơn). Tại đây, ông đã cất công xây dựng công trình Nhà Lớn – nơi thờ Thánh, Tiên, Phật; cũng như dựng các ngôi nhà, mở đất, mở làng... Lễ hội Trùng Cửu ra đời nhằm tưởng nhớ đến công lao của ông.

Lễ hội Trùng Cửu thiên về không khí thành kính, nghiêm trang; người dân dâng hương, cầu nguyện để tưởng nhớ đến công ơn khai dân lập ấp của ông Trần. Lễ hội có 2 ngày dâng lễ: 8/9 Âm lịch người ta cúng các món mặn và 9/9 dâng đồ chay. Trong thời gian 2 ngày diễn ra lễ hội, những người theo đạo ông Trần sẽ búi tóc, đi chân trần... mô phỏng lại theo phong cách khi còn sống và làm việc của ông.



Hình 2.4 Các ông đồ viết liên trang trí nhân lễ hội Trùng Cửu

Ø Lễ hội Miếu Bà Ngũ Hành

34

Miếu Bà Ngũ Hành nằm bên trái trong di tích đình thần Thắng Tam, được ngư dân Vũng Tàu lập nên để tôn thờ 5 vị Thần nữ là: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ cùng Thủy Long Thần Nữ, Thánh Mẫu Thiên Y Ana, nên nhân dân Vũng Tàu thường gọi là Bảy Bà.

Lễ hội Miếu Bà Ngũ Hành được tổ chức vào các ngày 16, 17, 18/10 Âm lịch hàng năm với các nghi thức tế lễ trang nghiêm, mở đầu là lễ rước cờ long; ngũ sự với tiếng kèn, tiếng trống vang dội. Kế tiếp là lễ nghinh thỉnh Bà Thủy Long Thần Nữ tại miếu Hòn Bà ở Bãi Sau của mũi Nghinh Phong, nơi có cảnh quan thiên nhiên tuyệt sắc và miếu Hòn Bà linh thiêng.

Trong phạm vi lễ hội nhiều trò chơi dân gian cũng được tổ chức thu hút đông đảo người dân và du khách về tham dự mỗi mùa.



Hình 2.5. Miếu Bà Ngũ Hành

❖ **Các nghề thủ công truyền thống:** Là nơi dừng chân của cha ông thời khai hoang lập ấp, trong suốt quá trình lao động sáng tạo đó cha ông ta để lại rất

nhiều ngành nghề thủ công truyền thống như trồng lúa nước, đúc đồng, diêm nghiệp, điêu khắc, đóng ghe tàu, nghề rèn, đánh bắt thủy sản, ...qua hàng thế kỷ vẫn được con cháu lưu truyền. Các làng nghề vẫn còn dấu tích lưu truyền đến

ngày nay như làng gốm Long Mỹ, nghề mộc, đúc chuông ở Long Điền, chạm đá ở Hòn Cau (Côn Đảo) ...

❖ *Các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian, ẩm thực*: Các nghệ thuật như hát bội, diễn tuồng, hát dân ca, kể chuyện dân gian, đánh đàn, ... các loại hình nghệ thuật tiêu biểu của vùng biển Phương Nam này vẫn chưa được khai thác triệt để để thu hút khách du lịch. Vũng Tàu cũng là nơi hội tụ của những con người đến từ mọi vùng trong cả nước nên phong cảnh ẩm thực cũng rất phong phú, đa dạng. Ở đây còn có văn hóa ẩm thực độc đáo của những ngư dân miền biển đáng kể nhất là những món đặc sản biển được chế biến từ những loại hải sản tươi sống như cá chình, cá mú, tôm hùm, cua, ghẹ, hào... rất ngon miệng và giàu dinh dưỡng. Ngoài ra ở Vũng Tàu còn có khu phố ẩm thực đêm Đồ Chiểu với các món phở, cháo, bún, hủ tiếu... với hương vị thơm ngon, đặc trưng, phục vụ ân cần niềm nở tạo một nét sinh hoạt phong phú lôi cuốn những du khách khi đến với Vũng Tàu. Những người làm công tác quảng bá hình ảnh du lịch cần phải khai thác nét độc đáo của ẩm thực vùng này.

2.1.1.2 Cơ sở hạ tầng:

Ø Về giao thông vận tải

Mạng lưới đường bộ: hiện có đã nối liền tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với các tỉnh bạn và cả nước trên 3 tuyến đường quốc lộ 51, 56, 55. Đặc biệt quốc lộ 51 đã nâng cấp lên 4 làn xe chạy rất thuận tiện, nhanh chóng từ Vũng Tàu đi thành phố Hồ Chí Minh. Hầu hết các tuyến đường liên huyện và các trục đường trong đô thị đã được bê tông nhựa hoá.



Hình 2.6 Đường qua Long Sơn

Mạng lưới đường thủy: có hơn 20 sông rạch với chiều dài khoảng 200 km với một số cửa sông và bờ biển rất thích hợp cho việc phát triển cảng sông, cảng biển như: Sông Thị Vải, sông Dinh, vùng biển Sao Mai - Bến Đình, Phước Tỉnh, Lộc An, Bến Đầm (Côn Đảo), Long Sơn... Đường biển từ tỉnh có thể đi khắp nơi trong nước và quốc tế; trong đó 2 tuyến chở khách quan trọng là tuyến Vũng Tàu đi thành phố Hồ Chí Minh bằng Tàu Cánh Ngà và tuyến Vũng Tàu đi Côn Đảo. Về đường sông có các tuyến Vũng Tàu đi các tỉnh miền Tây Nam Bộ và Vũng Tàu đi Long Sơn.

Ø Đường hàng không:

Trước năm 1975 tỉnh có nhiều sân bay quân sự nhỏ. Sau giải phóng phần lớn bị hư hỏng nặng không sử dụng được. Hiện nay chỉ có 2 sân bay phục vụ cho công việc vận chuyển hành khách và khai thác dầu khí là sân bay Vũng Tàu và sân bay Cỏ Ống (Côn Đảo). Sân bay Vũng Tàu có đường băng dài 1.800 m và Cỏ Ống có đường băng dài 1.200 m.

2.1.1.3. Thông tin liên lạc:

Trong những năm gần đây, ngành bưu điện đã phát triển rất nhanh, đáp ứng thông tin cho mọi người, mọi lúc, mọi nơi trong và ngoài nước. Về cơ sở vật chất có 1 bưu điện tỉnh có tổng đài điện thoại 6.000 số, mỗi huyện đều có bưu điện huyện, đều có tổng đài trên 1.500 số.

Có thể thấy rằng Vũng Tàu là Thành phố có lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh mang giá trị nhân văn, tiềm năng để phát triển du lịch; là địa phương giàu truyền thống văn hóa, lịch sử và chứa đựng đa dạng, phong phú các loại hình văn hóa phi vật thể gắn bó mật thiết với các hoạt động mang tính chất tâm linh. Đây là điều minh chứng cho thấy Vũng Tàu có rất nhiều tiềm năng để phát triển hơn nữa trong tương lai.

2.1.2. Đặc điểm hoạt động du lịch thành phố Vũng Tàu

Là trung tâm du lịch của tỉnh, thành phố biển Vũng Tàu đã và đang thu hút ngày càng đông khách du lịch, đặc biệt là dòng khách cao cấp. So với nhiều điểm đến du lịch khác đây là địa phương nhận được nhiều lời khen ngợi của du khách không chỉ thu hút và níu giữ khách bằng vẻ quyến rũ của danh thắng, sự thân thiện của người dân... mà những năm trở lại đây, Vũng Tàu khiến du khách không khỏi ngỡ ngàng trước những đổi thay vượt bậc: các khách sạn, nhà hàng, khu du lịch lớn đi vào hoạt động với nhiều loại hình dịch vụ đáp ứng ngày càng đa dạng nhu cầu của khách đến tham quan và nghỉ dưỡng tại đây. Tuy nhiên nhìn chung hoạt động du lịch Vũng Tàu vẫn còn tồn tại những hạn chế:

- Ø Thiếu sản phẩm về đêm: phố đêm, phố ẩm thực đêm, phố mua sắm đêm, hoạt động giải trí đêm... đây là xu thế thiết yếu của du lịch hiện đại và mang lại nguồn doanh thu lớn cho các doanh nghiệp du lịch.
- Ø Sản phẩm lễ hội bị mai một và không được tổ chức thường xuyên với quy mô lớn.

Ø Thương hiệu du lịch Vũng Tàu chưa được sâu đậm trong tâm trí khách du lịch....

Ø Chưa giữ chân khách lưu trú lại qua đêm hoặc thời gian dài, chi tiêu bình quân thấp, cụ thể:

+ Lượng khách du lịch trong nước đến Vũng Tàu chủ yếu là khách ở TP Hồ Chí Minh (chiếm đa số 70%) và khách ở các tỉnh Đông Nam Bộ (30%). Do khoảng cách gần (120km) cộng với các loại hình vui chơi giải trí chưa đa dạng, phong phú nên đa số khách ở TP Hồ Chí Minh họ đi về trong ngày vì thế cho nên số ngày lưu trú lại qua đêm đối với lượng khách nội địa rất thấp.

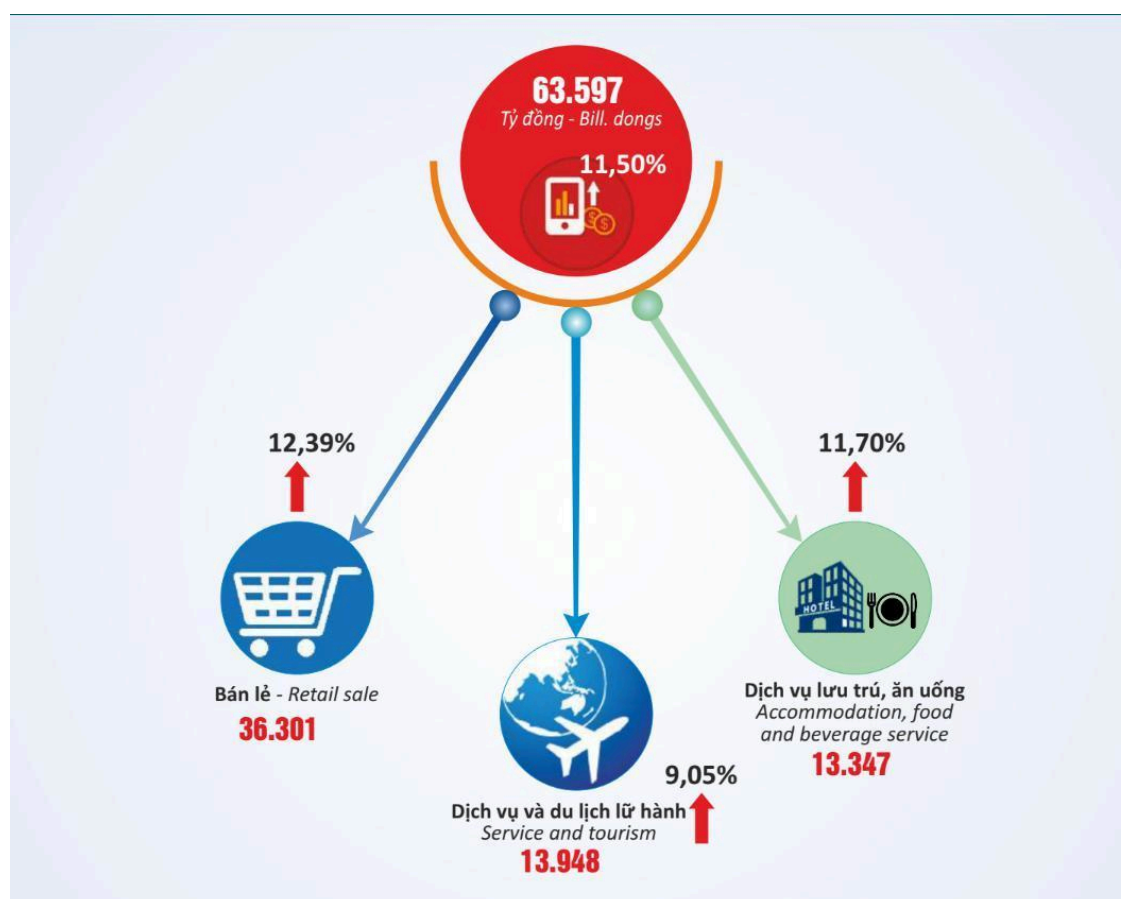
+ Lượng khách du lịch quốc tế đến Vũng Tàu chủ yếu là khách từ các quốc gia như Nhật Bản, Mỹ, Châu Âu, Trung Quốc, và các nước ASEAN. Tuy vậy do chưa có những khu vui chơi lớn, đặc biệt thiếu các sản phẩm giải trí đêm nên chủ yếu khách thường về trong ngày hoặc lưu lại tỉnh 1-2 ngày, thời gian lưu trú chưa dài.

Như vậy, để du lịch Vũng Tàu phát triển bền vững thì thành phố Vũng Tàu cần tăng “chất”, xây dựng các sản phẩm có chiều sâu để đáp ứng nhu cầu du lịch đa dạng của du khách và đặc biệt là nâng cao quảng bá thương hiệu du lịch thành phố biển xinh đẹp này.

2.1.3. Vai trò hoạt động du lịch thành phố Vũng Tàu

Du lịch được coi là một trong số những ngành kinh tế mới không chỉ của cả nước mà còn của Vũng Tàu, song vai trò của nó đối với nền kinh tế Vũng Tàu lại vô cùng to lớn. Du lịch góp phần giúp nền kinh tế trong tỉnh cũng như đất nước chuyển dịch cơ cấu theo hướng hiện đại, tăng nguồn thu ngoại tệ, rút ngắn khoảng cách tụt hậu và tăng cường hội nhập quốc tế. Nhìn chung, tỷ trọng ngành của một nền kinh tế thể hiện tình trạng của nền kinh tế đó. Nền kinh tế trong tỉnh được coi là một nền kinh tế đang phát triển. Trong cơ cấu GDP của tỉnh hiện nay, ngành nông nghiệp đang có xu hướng giảm dần nhưng vẫn chiếm một tỷ lệ lớn. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, khách du lịch trong nước và quốc tế đến Vũng Tàu ngày càng nhiều hơn, doanh thu của ngành du lịch ngày càng tăng lên; do vậy, cơ cấu kinh tế của Vũng Tàu đang có những bước chuyển biến đáng kể. Có thể thấy, tỉ trọng của ngành dịch vụ du lịch ngày càng tăng, tỉ trọng của ngành nông nghiệp ngày càng giảm. Từ đó, có thể khẳng định rằng du lịch có vai trò lớn trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh nhà. Không chỉ giúp nền kinh tế Vũng

Tàu chuyển dịch cơ cấu mà còn phát triển mạnh mẽ. Đẩy mạnh hoạt động du lịch đã và đang đem lại những hiệu quả thiết thực cho nền kinh tế.



Hình 2.7. Đóng góp của Du lịch trong ngành Dịch vụ

(Nguồn: Cục Thống kê Bà Rịa – Vũng Tàu (Phòng Thống kê Tổng hợp) năm 2017)

Sở Du lịch đã triển khai đến các DN du lịch trên địa bàn tỉnh thực hiện nâng cao chất lượng dịch vụ đón tiếp khách du lịch tàu biển; tăng cường biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa; hưởng ứng Giờ Trái Đất năm 2018; tổ chức Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động; đăng ký tham gia Hội thi tay nghề Du lịch Việt Nam năm 2018; tham gia chương trình vinh danh thương hiệu DN du lịch hàng đầu Việt Nam; hưởng ứng Ngày Quốc Tế đa dạng sinh học

năm 2018 với chủ đề “Đa dạng sinh học và Du lịch bền vững”; vận động DN tham gia cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu năm

2018 và tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2018.

Có thể thấy rằng, du lịch thực sự là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn, quan trọng, mang về một lượng lớn doanh thu cho tỉnh, thúc đẩy nền kinh tế phát triển và rút ngắn khoảng cách của nền kinh tế Vũng Tàu với các tỉnh trong cả nước. Ngoài ra, du lịch còn có vai trò là cầu nối văn hóa, đưa nền văn hóa của Vũng Tàu đi xa hơn. Mục đích của phát triển du lịch không chỉ là lợi nhuận kinh tế, điều quan trọng và căn bản hơn là du lịch cần trực tiếp góp phần nâng cao vị thế, hình ảnh của Vũng Tàu đối với đất nước. Qua du lịch, khách muôn phương có dịp hiểu hơn về con người, đất nước, kinh tế, văn hóa Vũng Tàu. Do đó, du lịch là cách thức đưa Vũng Tàu tiếp cận với cả nước và quốc tế. Đây cũng được coi là một vai trò vô cùng quan trọng của du lịch. Làm thế nào để xây dựng được một ngành du lịch phát triển, thân thiện, biến du lịch thành sứ giả của hòa bình và hữu nghị cũng chính là một trong những nhiệm vụ cấp thiết hiện nay của ngành du lịch Vũng Tàu. Ngành du lịch, với những vai trò của mình đang ngày càng trở thành một ngành kinh tế quan trọng của Vũng Tàu. Sự phát triển du lịch tác động trực tiếp đến nền kinh tế quốc dân, thúc đẩy các ngành sản xuất và dịch vụ phát triển, tăng tỷ trọng dịch vụ trong tổng thu nhập quốc dân, khôi phục được nhiều nghề truyền thống, và đưa hình ảnh Vũng Tàu đến gần hơn với quốc tế.

2.1.4. Sự cần thiết phải ứng dụng Digital Marketing vào hoạt động du lịch thành phố Vũng Tàu

Thế giới đang bắt đầu bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, một cuộc cách mạng mới gắn liền với những đột phá chưa từng có về công nghệ, liên quan đến kết nối Internet, điện toán đám mây, công nghệ cảm biến, thực tế ảo, ... Cuộc cách mạng này đã và đang tác động mạnh mẽ đến mọi quốc gia, chính phủ, doanh nghiệp và người dân khắp toàn cầu, làm thay đổi căn bản cách chúng ta sống, học tập, làm việc, sản xuất và kinh doanh. Trong hoạt động kinh doanh ngày nay, lợi thế cạnh tranh của các doanh nghiệp phụ thuộc rất nhiều vào cách thức quảng bá và tiếp cận khách hàng. Lĩnh vực kinh doanh du lịch cũng chịu sự tác

động của nhân tố ảnh hưởng đó, đặc biệt khi du lịch được xem là lĩnh vực ưu tiên trong chiến lược phát triển của quốc gia và địa phương.

Vậy, là trung tâm du lịch của tỉnh, với những lợi thế và hạn chế còn tồn tại, thành phố biển Vũng Tàu làm thế nào để giới thiệu sản phẩm của mình đến với du khách một cách hiệu quả nhất? Làm thế nào để quảng bá hình ảnh của doanh nghiệp cho đông đảo công chúng trong thời gian nhanh nhất với chi phí thấp nhất? Làm thế nào để khách hàng và khách hàng tiềm năng có được thông tin về sản phẩm một cách thuận tiện nhất? ... luôn là những câu hỏi đặt ra cho doanh nghiệp du lịch.

Câu trả lời đó chính là sự cần thiết phải ứng dụng Digital Marketing vào hoạt động du lịch thành phố Vũng Tàu. Bởi lẽ Digital Marketing đang trở thành xu hướng toàn cầu góp phần phát triển kinh doanh, đặc biệt cho ngành kinh doanh du lịch, khách sạn. Digital Marketing là cách tốt nhất để tiếp cận khách hàng một cách nhanh nhất nhờ vào sự phát triển của những yếu tố như công nghệ kết nối, công cụ tìm kiếm và mạng xã hội.

Như vậy, để hòa nhịp với *thế kỷ của công nghệ thông tin*, cùng sự phát triển Internet kết nối vạn vật làm xóa nhòa không gian và thời gian, tạo nên một thế giới phẳng, mọi người trên khắp thế giới, chỉ cần có kết nối Internet là có thể truy cập và tìm hiểu tất cả những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh du lịch nổi tiếng trên toàn thế giới. Đây chính là cú hích quan trọng làm nảy sinh nhu cầu đi du lịch ở mọi người dân, là cơ hội vàng để mở rộng thị trường du lịch mà các cơ quan quản lý và doanh nghiệp du lịch Vũng Tàu phải nắm bắt để nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch tại đại bản và phát triển du lịch bền vững.

Có thể thấy được vai trò quan trọng và những đóng góp to lớn của ngành du lịch đối với sự phát triển kinh tế của tỉnh nhà, đặc biệt là trong thời kỳ hội nhập hiện nay, do vậy, việc xúc tiến phát triển ngành du lịch là một yêu cầu, cũng là một thách thức đặt ra đối với các ngành, các cấp có liên quan, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch. Có thể nói, đối với một ngành kinh tế có nhiều nét đặc thù riêng biệt như ngành du lịch, công tác xúc tiến hoạt động, quảng bá hình ảnh, sử dụng những công cụ phương tiện hiện đại, hiệu quả...

là một trong những yếu tố then chốt đem lại sự cạnh tranh cho các doanh nghiệp du lịch Vũng Tàu nói riêng và ngành du lịch Việt Nam nói chung. Việc ứng dụng DM trong quảng bá du lịch được coi như một nét đột phá mang lại những giá trị to lớn cho ngành kinh tế giàu tiềm năng này.

Có hai lý do cơ bản để giải thích cho sự cần thiết phải ứng dụng DM trong quảng bá du lịch ứng dụng DM trong quảng bá du lịch Vũng Tàu như sau:

Ø *Tháo gỡ khó khăn:* Đây là nguyên nhân cơ bản nhất để doanh nghiệp du lịch “tin dùng” DM cho hoạt động quảng bá của họ. DM, với những yếu tố tích cực của mình, như việc quảng bá du lịch trên Website, sử dụng công cụ Internet kết nối toàn cầu sẽ hoàn toàn xứng đáng là một thử nghiệm mới mẻ và hứa hẹn nhiều kết quả tốt đẹp đối với ngành du lịch.

Ø *Công cụ hiệu quả, vượt trội:* Không ai có thể phủ nhận được những ưu điểm của DM, như tính chính xác, nhanh gọn, tiết kiệm, dễ dàng... Quảng bá du lịch thông qua Digital Marketing sẽ tạo ra hiệu quả lâu dài dựa trên các lợi ích bởi so với maketing truyền thống, chi phí của Digital Marketing hiệu quả hơn do tiếp cận được chính xác đối tượng khách hàng liên tục 24/7; thông tin nội dung quảng bá cũng có thể điều chỉnh cho phù hợp; phân vùng khách hàng chính xác hơn; đo lường tính hiệu quả dễ dàng được thực hiện thông qua các công cụ phân tích kỹ thuật. Hơn nữa, thay vì phải in ấn rất nhiều poster, banner, in tin tức quảng cáo trên báo đài...thì nay, doanh nghiệp du lịch lại chỉ cần cho những hình ảnh về công ty mình, về các điểm đến du lịch, các thông tin cần thiết cho khách hàng trên Website công ty và khách hàng sẽ tự tìm đến họ qua hệ thống tra cứu tự động như Google, Yahoo... Nhờ đó mà chi phí dành cho hoạt động Marketing có thể giảm đi đáng kể, doanh nghiệp có thể tiết kiệm rất nhiều và tập trung đầu tư cho những mảng khác, ví dụ như cơ sở hạ tầng, đào tạo đội ngũ nhân viên, nâng cao chất lượng phục vụ...

2.2. Tổng quan tình hình hoạt động du lịch Vũng Tàu giai đoạn 2014 - 2018

Theo số liệu thống kê của Sở du lịch cho thấy: 6 tháng đầu năm 2018, thành phố Vũng Tàu đón gần 6 triệu lượt khách, tỉ lệ bình quân tăng từ 15% -18%, lượt khách lưu trú năm 2018 là 3,1 triệu lượt tăng 13,2% so với năm 2017.

Riêng 6 tháng đầu năm 2019, Vũng Tàu đã đón 962,8 ngàn lượt khách... Những con số trên chính là minh chứng thuyết phục sức hút du lịch của thành phố Vũng Tàu đối với du khách.

Như vậy so sánh số liệu du lịch của thành phố Vũng Tàu so với toàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì du lịch Vũng Tàu đã và đang hoạt động rất hiệu quả và là điểm du lịch trọng điểm của tỉnh.

Bảng 2.2. Số lượng khách du lịch đến tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2018

Nội dung	Năm 2018	Năm 2017
Tổng lượt khách du lịch	13,5 triệu lượt	
Khách lưu trú đạt	3,1 triệu lượt	tăng 13,2%
Khách quốc tế lưu trú	424 triệu lượt	tăng 14,18 %
Tổng doanh thu	14,248 tỷ	tăng 13%
Doanh thu từ cơ sở lưu trú	4,55 tỷ	tăng 13,26%
Doanh thu từ lữ hành	321 tỷ	tăng 15,79%

(Nguồn: Sở Du lịch tỉnh BRVT, 2018)

2.2.1. Doanh nghiệp lữ hành

Theo số liệu thống kê của Sở du lịch cho thấy: năm 2018, toàn tỉnh có 34 doanh nghiệp lữ hành trong đó: 15 doanh nghiệp lữ hành quốc tế, 19 doanh nghiệp lữ hành nội địa. Giai đoạn từ 2014 – 2018, hệ thống các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh tuy có tăng về số lượng nhưng nhìn chung còn nhỏ lẻ, thiếu các doanh nghiệp có quy mô lớn.

Bảng 2.3. Số doanh nghiệp lữ hành do SDL tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý

Năm	2014	2015	2017	2018
Lữ hành quốc tế	12	13	14	15
Lữ hành nội địa	20	21	16	19
Tổng số	32	34	30	34

(Nguồn: Sở Du lịch tỉnh BRVT, 2018)

Đặc biệt trong đó, hoạt động lữ hành thành phố Vũng Tàu luôn chú trọng đến việc đa dạng hoá chương trình tour, nâng cao chất lượng và chú trọng các dịch vụ chăm sóc khách hàng. Một nét mới là xu hướng liên kết các doanh nghiệp lữ hành nhằm khai thác thế mạnh cùng nhau phát triển, giảm bớt tình trạng cạnh tranh không lành mạnh. Hiện tại Vũng Tàu có hệ thống các doanh nghiệp lữ hành tiêu biểu sau:

Bảng 2.4. Các doanh nghiệp lữ hành tại TP Vũng Tàu

STT	Công ty lữ hành	Địa chỉ
1	Chi nhánh công ty TNHH tư vấn và dịch vụ đầu tư ALpha- Du lịch Alpha - Alpha Travel	14 Phan Đăng Lưu, P. 3, Tp.Vũng Tàu
2	Công ty Du lịch Vietravel - Chi nhánh Vũng Tàu	150 Trương Công Định, P. 3, Tp. Vũng Tàu
3	OSC Việt Nam Travel	02 Lê Lợi, Tp. Vũng Tàu
4	OSC First Holidays	161 Võ Văn Tần, P. 6, Q. 3, Tp. HCM
5	Cty CP Du lịch DV Dầu khí VIETSOVPETRO	105, Lê Lợi, P. 6, Tp. Vũng Tàu
6	Cty TNHH KS Dầu Khí PTSC	9-11, Hoàng Diệu, P1, Vũng Tàu
7	Trung tâm Lữ hành - Công ty Cp Du lịch BR-VT	29 Trần Hưng Đạo, P. 1, Tp. Vũng Tàu
8	Công ty TNHH Liên Hoa	177 Lê Hồng Phong, P. 8, Tp. Vũng Tàu
9	Cty TNHH Du lịch ATZ	25, Chu Mạnh Trinh, P. 8, Tp. Vũng Tàu
10	CN Cty DL Công Đoàn Giáo Dục VN (Hoa Phượng Đỏ)	261, Lê Hồng Phong, Tp. Vũng Tàu

11	Công ty TNHH Du lịch Hải Đăng	322 Nguyễn An Ninh, P. 7, Tp. Vũng Tàu
----	-------------------------------	---

(Nguồn: Sở Du lịch tỉnh BRVT, 2018)

2.2.2. Doanh nghiệp lưu trú

Theo số liệu thống kê của Sở du lịch cho thấy: năm 2018, tổng số cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh đến nay là 1.015 cơ sở. Cụ thể:

- + 190 cơ sở lưu trú đã được xếp hạng từ 1 sao đến 5 sao với 9.708 phòng;
- + 269 biệt thự, căn hộ, nhà nghỉ đã được xếp hạng đạt chuẩn với 4.464 phòng;
- + 556 biệt thự, căn hộ, nhà nghỉ chưa đăng ký đánh giá phân loại xếp hạng với khoảng trên 6.000 phòng.

Bảng 2.5. Số lượng khách sạn từ 1-5 sao và cơ sở lưu trú khác tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(Đơn vị tính: Doanh nghiệp)



Năm	2014	2015	2016	2017	2018
Số cơ sở Hạng					
1 sao	60	73	83	120	104
2 sao	38	45	54	56	43
3 sao	19	20	20	20	23
4 sao	13	15	16	16	16
5 sao	3	3	4	4	4
Tổng cơ sở lưu trú đã được xếp hạng từ 1-5 sao	136	156	177	216	190
Biệt thự, căn hộ cao cấp	3	3	3	1	
Nhà nghỉ	64	96	96	271	

Tổng biệt thự, căn hộ, nhà nghỉ	67	99	99	272	269
Tổng	203	255	276	488	459
(Nguồn: Sở Du lịch tỉnh BRVT, 2018)					

Nhìn chung, các cơ sở kinh doanh lưu trú của tỉnh hiện tại cung vẫn còn đang rất thiếu so với cầu, đặc biệt là các khách sạn tiêu chuẩn từ 3 sao trở lên. Riêng tại địa bàn thành phố Vũng Tàu theo số liệu danh sách các cơ sở lưu trú thì số lượng các cơ sở lưu trú tại Vũng Tàu tương đối cao so với các địa bàn khác trong tỉnh. Tuy nhiên, dễ dàng nhận thấy lượt khách đến Vũng Tàu tăng nhưng doanh thu du lịch, nộp ngân sách, số lượng khách lưu trú và thời gian lưu trú của khách còn thấp hơn so với các địa phương khác lý do chủ yếu là thành phố biển của chúng ta vẫn còn thiếu các sản phẩm du lịch về đêm để có thể níu chân khách lưu trú và kéo dài thời gian lưu trú của du khách và thiếu các sản phẩm dịch vụ cao cấp.

Do đó, việc nâng cấp và xây mới các khách sạn đặc biệt là các khách sạn từ 3-5 sao đã và đang được Vũng Tàu quan tâm và đầu tư nâng cấp chất lượng để đa dạng hoá dịch vụ, mở rộng qui mô kinh doanh nhằm hướng đến các thị trường du lịch cao cấp.

Bảng 2.3. Danh sách các khách sạn từ 4-5 sao tại thành phố Vũng

Tàu KHÁCH SẠN 4 – 5 SAO						
	SẠN	THE	IMPERIA	SẠN	CAP	SAINT
K			L			
H						
Á			KHÁCH			
C						
H						
	VŨNG TÀU			JACQUE		
				S		
						

Địa chỉ: 159-163
Thùy Vân, P.
Thắng Tam, Tp. Vũng
Tàu

Điện thoại:
064.628888

Website:
[www.imperialhotel.v
n](http://www.imperialhotel.vn)

Địa chỉ: Số 169 Thùy
Vân, P. 8, TP.

Vũng Tàu

Điện thoại: 064.
3623456

Website: www.dictt.com.vn

LAN RỪNG RESORT



Địa chỉ: 03 - 06 Hạ Long, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại: 064. 3522341-3523010 - 3526010

Website: www.lanrung.com.vn

KHÁCH SẠN PALACE



Địa chỉ: 01 Nguyễn Trãi, P.1, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại: 064. 3856411 - 856265
Website: www.palacehotel.com.vn

CĂN HỘ CAO CẤP – KHÁCH SẠN 3 SAO

KHÁCH SẠN DẦU KHÍ PTSC



Địa chỉ: Số 09 - 11 Hoàng Diệu, P. 1, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại: 064. 3588588
Website: www.petrohotel.vn

KHÁCH SẠN MUÔNG THANH



Địa chỉ: 09 Thống Nhất, P. 1, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại: 064. 3552 468
Website: www.vungtau.muongthanh.vn

KHÁCH SẠN D.I.C STAR



Địa chỉ: Số 169 Thùy Vân, P. 8, TP. Vũng Tàu
Điện thoại: 064. 3585538 / 3859519
Website: www.dicct.com.vn

KHÁCH SẠN SAMMY



Địa chỉ: 157 Thùy Vân, P. Thắng Tam, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại: 064. 3854755/56/57/58-3854762
Website: www.sammyhotelvt.com

KHÁCH SẠN GRAND



VŨNG TÀU INTOURCO RESORT



Địa chỉ: 02 Nguyễn Du, P. 1,
Tp.

Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3856888 -
3856787

Website: www.grandhotel.com.vn

Địa chỉ: 1A Thùy Vân, P. 8, Tp. Vũng

Tàu

Điện thoại: 064. 3585326 - 3585325

Website: www.intourcoresort.com.vn

CĂN HỘ DARBY PARK

Địa chỉ: 05 Lê Quý Đôn, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3854933 - 3858306

Website:

www.oscvn.com/du-lich/khu-can-ho-dv-darby-park-vn/234/357

SEASIDE RESORT



Địa chỉ: 28 Trần Phú, P1, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3513888

KHÁCH SẠN KIỀU ANH



Địa chỉ: 257 Lê Hồng Phong, P. 8, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3584279 - 3584379

Website: www.kieuanhhotel.com

4
9

KHÁCH SẠN MỸ LỆ



Địa chỉ: 57 - 59 Thùy Vân, P. 2, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3853174 - 3853175

Website: www.mylehotel.com.vn

KHÁCH SẠN KỶ HÒA



Địa chỉ: 30 - 32 Trần Phú, P. 1, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3852489 - 3582579

Website: www.kyhoahotel.com.vn

KHÁCH SẠN ROYAL



Địa chỉ: 36 Quang Trung, P. 1, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3852523-3859852
Website: www.royalhotelvungtau.vn

KHÁCH SẠN BUỒU ĐIỆN VŨNG TÀU



Địa chỉ: 158 Hạ Long, P. 2, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3511511 - 3511001
Website: www.vnpthotel.com.vn

Điện thoại: 064. 3627777 / 3627778
Website: www.thecoasthotel.com.vn

**KHÁCH SẠN LOTUS VŨNG TÀU
RESORT & SPA**



Địa chỉ: 165C Thùy Vân, P. Thắng Tam, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3523460 - 3524166
Website: www.lotusvungtauresort.com

KHÁCH SẠN GREEN



Địa chỉ: 147C Thùy Vân, P. Thắng Tam, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 6251003-251004
Website: www.greenhotel.vn

KHÁCH SẠN KY HÒA



Địa chỉ: 30 - 32 Trần Phú, P. 1, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3852489 - 3582579
Website: www.kyhoahotel.com.vn

KHÁCH SẠN BÌNH MINH



Địa chỉ: 01 Trần Phú, P. 1, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: 064. 3525429 / 3586078

KHÁCH SẠN THE COAST



Địa chỉ: 300A Phan Chu Trinh, P. 2, Tp. Vũng Tàu

<p>KHÁCH SẠN THANH THỦY Địa chỉ: 143 Phan Chu Trinh, P. 2, Tp. Vũng Tàu Điện thoại: 064. 3527061 Website: www.thanhthuyart.com KHÁCH SẠN OCEAN STAR</p>	<p>KHÁCH SẠN PETRO HOUSE Địa chỉ: 63 Trần Hưng Đạo, P. 1, Tp. Vũng Tàu Điện thoại: 064. 3858959 - 3852014 Website: www.petrohousehotel.com KHÁCH SẠN CORVIN</p>
<p>Địa chỉ: 45 Thùy Vân, P. 2, Tp. Vũng Tàu Điện thoại: 064. 3589589 Website: www.oceanstarhotel.blogspot.com</p>	<p>Địa chỉ: 21 Thùy Vân, Tp. Vũng Tàu Điện thoại: 064. 3513537 Website: www.corvinhotel.com</p>
<p>KHÁCH SẠN ROMELIESS Địa chỉ: 31 - 33 Thùy Vân, Tp. Vũng Tàu Điện thoại: 064. 3613366 Website: www.romeliesshotel.com</p>	<p>KHÁCH SẠN VALLEY MOUNTAIN  Địa chỉ: 102/6-108/6 Trần Phú, P. 5, Tp. Vũng Tàu Điện thoại: 064. 3553663 / 3553664 Website: www.valleymountainhotel.com</p>

Bảng 2.4. Danh sách các khách sạn 3 sao ở thành phố Vũng Tàu

2.2.3. Lao động trong ngành du lịch

Hiện nay, nguồn nhân lực của ngành du lịch tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu nói chung, thành phố Vũng Tàu nói riêng cũng tăng nhanh trong thời gian qua. Tuy nhiên nguồn nhân lực của ngành đang được đánh giá là vừa thừa vừa thiếu, thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, nguyên nhân do: nhiều cán bộ quản lý, người lao động có tay nghề chuyên môn đến tuổi hưu, trong khi lực lượng kế thừa chưa đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển. Bên cạnh đó, sự ổn định của đội ngũ lao động trong ngành chưa cao do tình trạng thuyên chuyển, bỏ việc hoặc ra khỏi ngành khá cao hiện nay. Riêng đối với hoạt động ứng dụng DM để quảng bá du lịch thì nguồn nhân lực này cần đáp ứng được các yêu cầu hiểu biết về du lịch, về Marketing, về thương mại điện tử, có trình độ ngoại ngữ tốt, sử dụng máy tính thành thạo...

Do đó, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch có chất lượng nhằm bảo

đảm tính chuyên nghiệp trong việc phục vụ khách du lịch; đầu tư nguồn nhân lực

ở tất cả các lĩnh vực du lịch: lữ hành, khách sạn, nhà hàng, hướng dẫn viên, thuyết minh viên, vận chuyển, khu điểm du lịch, cán bộ quản lý nhà nước ở các cấp của thành phố; rà soát đánh giá số lượng và chất lượng nguồn nhân lực để xây dựng định hướng và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp; đầu tư đặt hàng với Khoa du lịch – Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu đào tạo nguồn nhân lực đạt chuẩn quốc gia, đó là những giải pháp thiết thực cho nguồn nhân lực tại địa bàn mà các doanh nghiệp du lịch phải quan tâm nhằm xây dựng Vũng Tàu thành điểm đến an toàn và thân thiện cho du khách.

2.2.4. Dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách – khu vui chơi, giải trí

Việc du lịch tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp biển hiệu dịch vụ du lịch đạt chuẩn thay cho chương trình “Những địa chỉ tin cậy của du lịch Bà Rịa Vũng Tàu” (trong giai đoạn 2015-2017 đã có 102 cơ sở đủ điều kiện được công nhận là địa chỉ du lịch tin cậy, trong đó, Thành phố Vũng Tàu dẫn đầu với 65 cơ sở, kế đến huyện Côn Đảo 17 cơ sở, Thành phố Bà Rịa 6 cơ sở; huyện Xuyên Mộc có 5 cơ sở, huyện Long Điền 3 cơ sở, huyện Đất Đỏ 4 cơ sở và huyện Tân Thành 2 cơ sở) cũng góp phần đa dạng hóa sản phẩm thu hút du khách mua sắm và trải nghiệm ẩm thực phong phú của Việt Nam.

Tuy nhiên, hoạt động của các khu du lịch, vui chơi giải trí tại Vũng Tàu vẫn chưa thực sự thu hút đông đảo khách du lịch, đặc biệt Vũng Tàu còn quá ít các địa điểm vui chơi giải trí về đêm, vì vậy thời gian lưu trú qua đêm của khách du lịch không cao.

2.2.5. Tình hình an ninh trật tự - quảng bá, xúc tiến

Công tác xúc tiến, quảng bá trong và ngoài nước được quan tâm, mang lại hiệu quả tích cực. Hoạt động nổi bật về công tác thông tin, quảng bá, xúc tiến du lịch của Sở năm 2018 là: tham mưu Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư Du lịch vào ngày 12/7/2018 tại Khách sạn Imperial với trên 170 đại biểu tham dự và Festival Biển BRVT 2018 được tổ chức từ ngày 28/8/2018 đến hết ngày 03/9/2018 với sự tham gia bình quân trên 70.000 lượt khách/ngày. Bên cạnh 02 hoạt động nổi bật trên, năm 2018, Sở Du lịch đã tập trung tăng cường

các hoạt động quảng bá du lịch trên các phương tiện truyền thông quốc tế và trong nước như:

+ Tổ chức Tổng kết và trao giải Cuộc thi “Sáng tác ảnh nghệ thuật du lịch Bà Rịa Vũng Tàu lần thứ II - 2018”.

+ Ngày 12/3/2018, Sở Du lịch đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Viễn thông Bà Rịa Vũng Tàu (VNPT) để xây dựng Hệ sinh thái du lịch thông minh của tỉnh. Các nội dung của thỏa thuận hợp tác nhằm mục đích đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá hình ảnh du lịch của tỉnh đến với du khách trong và ngoài nước, tiến tới tiếp cận cuộc cách mạng 4.0 trong ngành du lịch.

+ Tập trung duy trì hoạt động của Website du lịch Bà Rịa Vũng Tàu, tăng cường thông tin trên trang Website tiếng Anh, mở thêm nhiều đường kết nối đến Website của các sở, ngành du lịch ngoài tỉnh đồng thời tập trung quảng bá về du lịch Bà Rịa Vũng Tàu trên các báo, tạp chí: Báo Bà Rịa Vũng Tàu, Báo Du lịch Việt Nam, Báo Tuổi trẻ, Báo Thanh niên, Tạp chí du lịch, tạp chí Heritage, tạp chí The Guide, Việt Nam Today; thực hiện các bài viết theo các chủ đề về du lịch, giới thiệu cảnh quan, danh thắng của tỉnh, của các khu du lịch, các điểm du lịch sinh thái, các tour du lịch, các sự kiện, lễ hội diễn ra trong năm, các dự án đầu tư du lịch, phát triển sản phẩm du lịch mới, các địa điểm vui chơi - giải trí - mua sắm

- ảm thực... đồng thời thực hiện các ấn phẩm du lịch: Cẩm nang du lịch tiếng Việt, tiếng Anh với mỗi loại 1.200 cuốn; in tập gấp Thông tin và Hướng dẫn về du lịch Bà Rịa Vũng Tàu bằng tiếng Việt và Tiếng Anh với mỗi loại là 10.000 tờ; tổ chức cuộc thi ảnh nghệ thuật về du lịch Bà Rịa Vũng Tàu lần thứ II nhằm mục đích quảng bá về du lịch BRVT; thực hiện 1.000 cuốn sách kỷ yếu ảnh du lịch nghệ thuật tỉnh BRVT với 4 thứ tiếng (Việt - Anh - Nhật - Nga).

+ Xây dựng kế hoạch trưng bày các hình ảnh, phim, thông tin, hiện vật, trang phục, đặc trưng của tỉnh tại “Góc Bà Rịa Vũng Tàu” tại thành phố Padang, Indonesia.

+ Hỗ trợ Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ Truyền hình của Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện ghi hình có nhân vật trải nghiệm tại TP.Vũng Tàu về đề tài

“S Việt Nam - Ẩm thực đường phố” tại các điểm: Bánh khọt Góc Vú Sữa, bánh Bông lan trứng muối Cột Điện, chợ hải sản và chợ Du lịch.

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến ngành Du lịch, đặc biệt là tình hình tình hình dịch bệnh,... đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động du lịch Việt Nam nói chung và du lịch tỉnh Vũng Tàu nói riêng. Do đó, hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, đặc biệt là sử dụng công nghệ thông tin để quảng bá sản phẩm, ứng dụng DM để quảng bá du lịch; liên kết để tạo sức mạnh trong hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch, thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ giữa các địa phương là việc làm cấp thiết và quan trọng của Vũng Tàu hiện nay.

2.3. Phân tích, đánh giá thực trạng ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu

2.3.1. Nhận định điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đối với hoạt động du lịch Vũng Tàu

Qua phân tích tiềm năng và thực trạng của ngành du lịch Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, chúng ta có thể khái quát những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức chính của ngành du lịch Tỉnh như sau:

Điểm mạnh	Điểm yếu
Vũng Tàu nằm trong vùng du lịch Nam Trung Bộ và Nam Bộ là khu vực trọng điểm chiến lược phát triển quốc gia, là khu vực có ngành du lịch phát triển mạnh nhất trong cả nước. Đồng thời Bà Rịa – Vũng Tàu cũng nằm trong vùng trọng điểm kinh tế phía Nam, rất thuận lợi trong việc thu hút khách	hàng du lịch nội địa từ các vùng Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ,

ü Sản phẩm du lịch chưa phong phú, hấp dẫn, chất lượng không cao.

ü Môi trường tự nhiên đang bị tác động bởi tốc độ đô thị hóa và các hoạt động công nghiệp, nhiều khu vực đã bắt đầu bị ô nhiễm.

ü Tài nguyên nhân văn chưa được khai thác đúng mức.

ü Hiện trạng tự phát trong kinh doanh còn phổ biến, làm mất lòng tin

khu vực này cũng là nơi thu hút nhiều khách du lịch quốc tế nhất.

Ü Với lợi thế to lớn về điều kiện tài nguyên, khí hậu, ngành du lịch Vũng Tàu dễ dàng đa dạng hóa sản phẩm du lịch: du lịch biển, du lịch núi, du lịch nghỉ dưỡng, ...

Ü Tài nguyên nhân văn của Vũng Tàu cũng rất phong phú, đặc sắc mang nặng tính truyền thống dân tộc từ di tích lịch sử kiến trúc tôn giáo, các lễ hội văn hóa dân gian, các nghề thủ công truyền thống, ẩm thực đến các di tích lịch sử kháng chiến rất đáng để du khách nghiên cứu khám phá....

Ü Vũng Tàu có thể mạnh về thu hút nhiều vốn đầu tư vào trong ngành du lịch.

Ü Cơ sở hạ tầng và các cơ sở lưu trú phát triển rất mạnh, đủ khả năng đáp ứng phục vụ cho nhiều đối tượng du lịch.

Ü Ngành du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn của Tỉnh. Tỉnh đã tạo nhiều thuận lợi cho ngành này phát triển như khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia, quy hoạch quỹ đất, ưu đãi các nhà đầu tư, đầu tư mạnh vào cơ sở hạ tầng...

của du khách về tiêu chuẩn sản phẩm, dịch vụ

• Ngành du lịch của Vũng Tàu mới chỉ phát triển theo chiều rộng chứ chưa theo chiều sâu.

• Chất lượng nguồn nhân lực trong ngành du lịch còn nhiều hạn chế,

đặc biệt là nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ phục vụ cho DM

• Tuyên truyền quảng bá thương hiệu, hình ảnh du lịch chưa tốt, chưa quan tâm đúng mức đến tầm quan trọng của nó.

Cơ hội	Thách thức
--------	------------

ü Chính sách mở cửa hội nhập đã giúp cho ngành du lịch của chúng ta phát triển mạnh mẽ.

ü Việt Nam có nhiều danh lam thắng cảnh đẹp trong đó có nhiều di sản của thế giới . Nơi đây được tự nhiên ưu đãi, con người thân thiện chính trị ổn định và lại được thế giới công nhận là một trong những điểm đến an toàn nhất.

ü Kinh tế Việt Nam đang phát triển nhanh, ổn định, dẫn đến đời sống người dân được cải thiện rõ rệt, nhu cầu du lịch của người dân trong nước tăng lên, khả năng thu hút khách du lịch quốc tế cũng được cải thiện qua các năm.

ü Nhà nước ngày càng quan tâm nhiều hơn đến ngành du lịch, đã tích cực xúc tiến nhiều hoạt

động quảng bá hình ảnh du lịch Việt Nam ra nước ngoài.

ü Tình hình thế giới trong những năm gần đây có nhiều biến động, bất ổn, khách du lịch chuyển hướng sang các khu vực, lãnh thổ ổn định hơn. Đây là cơ hội để chuyển dịch khách du lịch quốc tế vào Việt Nam.

ü Kinh nghiệm và khả năng quản lý du lịch tại Vũng Tàu còn yếu, khả năng cạnh tranh với những khu vực khác có ngành du lịch phát triển gặp nhiều khó khăn,

ü Tình hình thế giới biến động xấu trong những năm gần đây như dịch bệnh viêm phổi cấp do chủng mới của virus Corona, ... đã làm cho lượng khách du lịch giảm mạnh. Ngành du lịch của cả thế giới cũng như Việt Nam bị ảnh hưởng mạnh.

ü Các đối thủ cạnh tranh của Việt Nam trong khu vực đều có chiến lược phát triển ngành du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn.

ü Khả năng phối hợp, liên kết các loại hình du lịch và các cụm du lịch trong tỉnh còn yếu

ü Khả năng đa dạng hóa sản phẩm du lịch của Việt Nam cũng như Vũng Tàu trong tương lai gần là rất hạn chế.

ü Môi trường tự nhiên tại Việt Nam nói chung cũng như Vũng Tàu nói riêng đang có nguy cơ bị khai thác cạn kiệt, ô nhiễm do tốc độ phát triển du lịch quá nhanh.

ü Phát triển ngành du lịch ü Hệ thống pháp luật chưa đồng

Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu nằm trong chiến lược phát triển chung của Việt Nam về du lịch. Điều này cho phép ngành du lịch của Vũng Tàu nhận được nhiều sự hỗ trợ, ưu tiên của Nhà nước và Tỉnh trong quá trình phát triển, thực hiện các kế hoạch của mình.

bộ, còn nhiều chông chéo, hay thay đổi dẫn đến rất khó khăn trong thu hút đầu tư, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến ngành du lịch.

2.3.2. Đánh giá thực trạng ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu

Tại Vũng Tàu, ngành Du lịch đang được ưu tiên phát triển và là một ngành mũi nhọn. Theo số liệu thống kê của Sở du lịch cho thấy: năm 2018, thành phố Vũng Tàu đón gần 6 triệu lượt khách, tỉ lệ bình quân tăng từ 15% -18%, lượt khách lưu trú năm 2018 là 3,6 triệu lượt tăng 17% so với năm 2017. Riêng 6 tháng đầu năm 2019, Vũng Tàu đã đón 962,8 ngàn lượt khách... Những con số trên chính là minh chứng thuyết phục sức hút du lịch của thành phố Vũng Tàu đối với du khách.

v Thực trạng ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu của Nhà nước:

Trong năm 2018, UBND TP. Vũng Tàu vừa đưa vào hoạt động thử nghiệm Website du lịch thành phố tại địa chỉ www.dulichvungtau.baria-vungtau.gov.vn. Website du lịch Vũng Tàu (do Phòng VH-TT TP. Vũng Tàu quản lý), có giao diện đẹp, hiện đại, đáp ứng nhu cầu của người dân và du khách muốn tìm hiểu các thông tin liên quan đến du lịch Vũng Tàu như: địa chỉ danh lam thắng cảnh,

vui chơi, giải trí, ẩm thực, địa chỉ lưu trú... Bên cạnh đó, Website còn cung cấp những kinh nghiệm khi đi du lịch tại Vũng Tàu như: cách di chuyển từ TP. Hồ Chí Minh-Vũng Tàu; các số điện thoại du khách cần biết...

Ông Trần Bá Việt, Trưởng phòng VH-TT TP. Vũng Tàu cho biết, phòng đang phối hợp với các DN kinh doanh du lịch để cập nhật các thông tin về du lịch kịp thời, đầy đủ hơn. Từ giữa tháng 3, Website du lịch Vũng Tàu sẽ kết nối với trang thông tin điện tử của TP. Vũng Tàu, đồng thời đồng bộ sang ngôn ngữ tiếng Anh, nhằm tối ưu hóa việc hỗ trợ thông tin cho du khách. Đây cũng là một trong những hình thức quảng bá hình ảnh địa phương, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2017 về phát triển du lịch của TP. Vũng Tàu.

Như vậy, ứng dụng DM trong lĩnh vực du lịch Bà Rịa -Vũng Tàu thuộc Sở du lịch là đầu mối quản trị quy trình DM, các Sở ban ngành khác là đơn vị phối hợp, các DN và dân cư trực tiếp thực hiện, ngoài ra cần có sự tham gia các nhà nghiên cứu du lịch, hiệp hội du lịch Bà Rịa -Vũng Tàu. Chính sách của Đảng và Nhà nước luôn quan tâm chú trọng việc ứng dụng DM trong quản lý và phát triển du lịch với mục đích là đẩy mạnh việc ứng dụng vào hoạt động quản lý nhà nước trong các lĩnh vực, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý. Ứng dụng DM trong quản lý nhà nước đối với hoạt động du lịch thì việc phát triển xây dựng các Website là rất quan trọng và cần thiết. Website là kênh thông tin quan trọng giúp nhà nước quản lý tiếp cận với với các DN khác. Mặt khác, trong thời đại công nghệ thông tin (CNTT) bùng nổ như hiện nay và cùng với đặc thù của ngành du lịch thì việc thành lập một Website đã trở thành một yêu cầu thiết yếu đối với nhà nước hoạt động du lịch dịch vụ này. Trong những năm gần đây, số lượng các tổ chức và nhà nước quản lý hoạt động du lịch có Website riêng cho mình đã tăng lên đáng kể. Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Hiệp hội du lịch Việt Nam (VITA) và Tổng cục du lịch Việt Nam, Sở du lịch Bà Rịa -Vũng Tàu đều có Website hoạt động riêng.

+ Trang chủ của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch Việt Nam:

<https://bvhttdl.gov.vn/>

+ Trang chủ của Hiệp hội du lịch Việt Nam (VITA): <http://www.vita.vn/>

+ Trang chủ của Tổng cục Du lịch Việt Nam: <http://vietnamtourism.gov.vn/>

+ Trang chủ của Sở Du lịch Bà Rịa -Vũng Tàu: <http://sodl.baria->

vungtau.gov.vn/.

+ Công thông tin du lịch của Sở Du lịch Bà Rịa -Vũng Tàu:

<http://www.bariavungtautourism.com.vn/>

Từ những kết quả này cho thấy việc thu thập thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân đã trở thành một trong những hoạt động phổ biến trong quản lý nhà nước về ứng dụng DM vào phát triển du lịch, đặc biệt là tại các cơ quan nhà nước có ứng dụng DM thường xuyên trong hoạt động của mình như các cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngành dịch vụ du lịch. Cung cấp thông tin phục vụ cơ quan nhà nước, các cá nhân, DN: Cung cấp tiếp nhận thông tin trên môi trường mạng tạo điều kiện cho người dân tiếp cận dễ dàng nhanh chóng, xây dựng hệ thống biểu mẫu trong giao dịch điện tử giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức DN. Xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ cơ quan nhà nước: Xây dựng, khai thác, duy trì và nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin của cơ quan mình theo tiêu chuẩn quy định, xây dựng cơ sở dữ liệu đáp ứng giao dịch điện tử qua các phương tiện truy cập Internet thông dụng của xã hội. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức cá nhân dễ truy cập. Tăng cường hướng dẫn nhân viên truy cập và sử dụng. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin cơ quan quản lý nhà nước về phát triển du lịch tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo về kỹ năng ứng dụng DM trong quản lý phát triển du lịch. Thời gian qua việc ứng dụng DM trong quản lý phát triển du lịch đã tạo ra một bước chuyển biến tốt phục vụ nhu cầu của nhân dân.

v *Thực trạng ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu của Doanh nghiệp:*

Việc ứng dụng DM trong Du lịch cũng đã được chú trọng. Sở Du lịch và các công ty du lịch của tỉnh cũng đã có Website giới thiệu về Bà Rịa -Vũng Tàu, cũng như là các thông tin cần thiết về cảnh đẹp và các thủ tục cho khách du lịch tại các địa chỉ:

Ø

Hệ

thống

Websit

e đặt

phòng

trực

tuyển:

58

- + www.ivivu.com
- + www.agoda.com
- + www.booking.com
- + dulichtoday.vn
- + blog.traveloka.com

Ø Các khách sạn từ 3- 5 đều có Website chính thức cho riêng mình

- + www.pullmanvungtau.com
- + www.imperialhotel.vn
- + www.corvinhotel.com
- + www.intourcoresort.com
- + www.greenhotelvungtau.com
- + www.petrohotel.vn

Ø Một số nhà hàng cũng có trang Website:

- + <http://ganhhao.com.vn/>
- + <https://eobienxanh.com.vn/>
- + <http://www.vanchaiseafood.com/>

Ø Website các công ty lữ hành lớn

- + www.alphatravelvn.com
- + www.vietravel.com
- + www.saigontourist.net/
- + www.oscvungtau.com

Trong các Website này, khách hàng có thể tìm thấy các thông tin giới thiệu chung về đất nước, con người Bà Rịa -Vũng Tàu, các danh lam thắng cảnh trên khắp đất nước. Đồng thời, khách hàng cũng có thể tìm thấy địa chỉ về các khách sạn, nhà hàng, cũng như địa chỉ của các công ty lữ hành trên khắp cả nước. Ưu điểm của Website này là những khách sạn, những nhà khách bình dân trong khu

vực đều có thể sử dụng Website này để quảng bá hoạt động kinh doanh du lịch của mình.

Website đều có phần kết nối (link) giới thiệu tiềm năng tour, tuyến, khách sạn, hệ thống danh lam thắng cảnh, phương thức di chuyển hiệu quả nhất... Căn cứ vào những thông tin từ những Website này, khách du lịch có thể lựa chọn nhiều phương án du lịch, giá cả, nghỉ ngơi, di chuyển... Không chỉ có Sở Du lịch mà các công ty Du lịch và khách sạn khác cũng đều tự mình hoặc thuê ngoài để xây dựng những Website giới thiệu sản phẩm trên mạng

Nhìn chung, việc ứng dụng DM vào hoạt động quảng bá du lịch Vũng Tàu trong thời gian qua tuy chưa thực sự phổ biến và hiệu quả nhưng cũng đã mang lại những thành công bước đầu, để đạt được những thành tựu đó không thể không kể đến những nguyên nhân sau đây: Trước hết, ngành du lịch hiện nay đã và đang nhận được sự quan tâm, đầu tư đáng kể từ phía nhà nước. Luôn coi du lịch là một ngành có vai trò quan trọng trong nền kinh tế quốc dân. Bên cạnh đó, nhiều chương trình hành động về du lịch đã được triển khai như: nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho ngành du lịch; xây dựng cơ chế chính sách và phát triển nguồn nhân lực du lịch; đào tạo nguồn nhân lực... Hiện nay, DM đang ngày càng trở nên hữu hiệu trong việc quảng bá cho ngành du lịch còn được lý giải bởi sự phát triển chóng mặt của công nghệ thông tin và các ngành công nghệ hiện đại khác. Đây vừa là nguyên nhân vừa là tiền đề quan trọng để DM mở rộng lĩnh vực hoạt động của nó. Công nghệ thông tin ngày nay đã đạt được những thành tựu vô cùng to lớn, rất nhiều phần mềm, công cụ hữu dụng, tiện ích với chi phí mua bản quyền, lắp đặt ngày càng cạnh tranh, hỗ trợ rất nhiều cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh của họ. Thêm vào đó, Internet ngày càng trở nên phổ biến; số lượng người sử dụng Internet ngày càng tăng theo cấp số nhân, tạo tiền đề cho các Website, các công cụ tìm kiếm bằng Google, hay các Email Marketing được tiếp nhận một cách dễ dàng hơn. Chính nhờ có khoa học công nghệ mà các công cụ của DM được ứng dụng rộng rãi hơn và hiệu quả hơn.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc ứng dụng DM quảng bá du lịch của các doanh nghiệp du lịch Vũng Tàu hiện nay còn gặp phải rất nhiều hạn chế và thách thức lớn. Trước hết là việc kiểm soát an ninh mạng, các doanh nghiệp du lịch cũng chưa chú trọng việc xây dựng chặt chẽ và tiến hành phổ biến quy chế về thu thập và bảo vệ thông tin cá nhân trong hoạt động Marketing điện tử. Tiếp đến đó là hệ thống quảng bá và xúc tiến hỗ trợ kinh doanh nhờ ứng dụng DM của hầu hết các doanh nghiệp du lịch cũng chưa đạt được hiệu quả cao. Thêm nữa, các doanh nghiệp chưa thật sự hiểu biết hết lợi ích từ các giải pháp CNTT. Đội ngũ kỹ thuật viên, chuyên viên chuyên trách về CNTT còn thiếu và yếu, phần lớn các doanh nghiệp đều phải thuê công ty thiết kế Website bên ngoài quản lý và hỗ trợ....

Tóm lại, thực tế hiện nay là kết quả của những hoạt động ứng dụng DM vào quảng bá du lịch tại thành phố Vũng Tàu còn bị hạn chế nhiều. Việc ứng dụng DM chưa đồng bộ và hiệu quả không những không tạo ra ích lợi cho doanh nghiệp du lịch mà còn là một rào cản tạo ra không ít khó khăn cho các doanh nghiệp du lịch hiện nay.

TÓM TẮT CHƯƠNG 2

Ngành du lịch Việt Nam nói chung và ngành du lịch Vũng Tàu nói riêng phát triển phụ thuộc vào tình hình phát triển kinh tế của thế giới cũng như của Việt Nam. Nhờ môi trường chính trị ổn định, an ninh trật tự luôn được giữ vững nên Việt Nam vẫn là điểm đến ưa thích của du khách quốc tế. Ngành du lịch thành phố Vũng Tàu được thiên nhiên ưu đãi về tất cả những yếu tố như khí hậu, đặc điểm địa hình, tài nguyên tự nhiên... Bên cạnh đó tài nguyên nhân văn của Vũng Tàu cũng rất phong phú đa dạng, tuy nhiên ngành du lịch Vũng Tàu vẫn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng và lợi thế của mình, nguồn nhân lực của ngành chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế, chất lượng dịch vụ các loại hình và các khu vui chơi giải trí còn thiếu nên dẫn đến không cuốn hút hay lôi cuốn du khách đến thăm quan vui chơi và lưu trú dài ngày. Đặc biệt là vấn đề quảng bá thương hiệu du lịch Vũng Tàu vẫn chưa hiệu quả, chưa đánh được tiếng vang lớn đến du khách trong và ngoài nước.

Do đó, Digital Marketing đang trở thành xu hướng toàn cầu góp phần phát triển kinh doanh, đặc biệt cho ngành kinh doanh du lịch, khách sạn. Digital Marketing là cách tốt nhất để tiếp cận khách hàng một cách nhanh nhất nhờ vào sự phát triển của những yếu tố như công nghệ kết nối, công cụ tìm kiếm và mạng xã hội.

CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG DIGITAL MARKETING TRONG QUẢNG BÁ DU LỊCH TẠI TP. VŨNG TÀU

3.1. Định hướng ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới, tạo ra cơ hội phát triển đột phá trên nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực du lịch. Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với vai trò là một trong những trung tâm du lịch hàng đầu của cả nước, điểm đến hấp dẫn của du khách trong và ngoài nước đã và đang tích cực phát huy tiềm lực, phát triển hiệu quả “ngành công nghiệp không khói” dưới sự hỗ trợ của công nghệ số phát triển thông minh, hiệu quả.

Vũng Tàu có đầy đủ tiềm năng biển, núi để phát triển các loại hình du lịch. Cùng với đó, Vũng Tàu nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có hệ thống bờ biển và mạng lưới giao thông bộ, thủy thuận lợi cùng nhiều bãi tắm đẹp. Trên địa bàn còn có hệ thống di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, lễ hội dân gian gắn với phong tục tập quán của cư dân miền biển như: Nhà tù Côn Đảo; Tượng Chúa giang tay, Tịnh xá Niết Bàn, Đình Thần Thắng Tam, Bạch Dinh,...

Để theo kịp với sự phát triển vượt bậc của công nghệ thông tin (CNTT) trong du lịch, hiện nay, các doanh nghiệp du lịch lớn đều quan tâm sử dụng Internet trong hoạt động quảng cáo và kinh doanh. Chỉ cần vài thao tác tìm kiếm đơn giản trên Internet, các thông tin du lịch, các sản phẩm dịch vụ du lịch, việc đặt tour đều có thể đáp ứng khách hàng một cách nhanh chóng. Nhiều doanh nghiệp đã chú trọng đầu tư Website trở thành kênh thông tin quan trọng trên thị trường.

Có thể nói, CNTT chính là nền tảng để hướng đến phát triển một ngành Du lịch chất lượng cao. Đây cũng là định hướng quan trọng cho ngành Du lịch mà Nghị quyết số 09-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2030 đề ra.

Để thực hiện các mục tiêu Nghị quyết này, ngành Du lịch tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã và đang tăng cường đẩy mạnh vai trò của CNTT trong các chính sách phát triển du lịch. Cụ thể, Sở Du lịch tỉnh đã cùng Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt

Nam (VNPT) ký kết thỏa thuận hợp tác nhằm tăng cường quảng bá, xúc tiến hình ảnh du lịch Bà Rịa-Vũng Tàu đến với du khách trong nước và quốc tế thông qua hệ thống dịch vụ viễn thông và CNTT. Theo đó, Tập đoàn VNPT sẽ tư vấn và phối hợp cùng Sở Du lịch Bà Rịa-Vũng Tàu xây dựng và triển khai Đề án tổng thể ứng dụng CNTT tiếp cận cách mạng công nghệ 4.0 trong ngành Du lịch. Theo nội dung thỏa thuận này, 2 bên sẽ phối hợp: Xây dựng cổng thông tin du lịch, mô hình khu du lịch, điểm du lịch, các giải pháp công nghệ, dịch vụ viễn thông, hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung, thu thập, điều tra thông tin và dịch vụ viễn thông, truyền thông SMS dựa trên vị trí; wifi công cộng miễn phí cho khách du lịch tại các điểm du lịch...; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch điện tử (E-Marketing), các ứng dụng phần mềm du lịch; Bản đồ số hóa, quảng cáo thông minh phục vụ cho du khách và người dân khi đi du lịch trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Ông Trịnh Hàng, Giám đốc Sở Du lịch tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cho biết: Việc ứng dụng CNTT trong ngành Du lịch là một trong những giải pháp đột phá để nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch Việt Nam nói chung và Bà Rịa-Vũng Tàu nói riêng. Năm 2019 là giai đoạn đầu để phát triển du lịch thông minh tại thành phố. Do vậy, ngành Du lịch tỉnh tiếp tục triển khai mạnh mẽ các ứng dụng công nghệ, phối hợp với doanh nghiệp lữ hành, các điểm đến du lịch để đáp ứng nhu cầu và xu hướng du lịch mới của du khách trong nước và quốc tế.

Từ những định hướng trên cho thấy việc thu thập thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân đã trở thành một trong những hoạt động phổ biến trong quản lý nhà nước về ứng dụng DM vào phát triển du lịch, đặc biệt là tại các cơ quan nhà nước có ứng dụng DM thường xuyên trong hoạt động của mình như các cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngành dịch vụ du lịch. Cung cấp thông tin phục vụ cơ quan nhà nước, các cá nhân, DN:

Ø Cung cấp tiếp nhận thông tin trên môi trường mạng tạo điều kiện cho

người dân tiếp cận dễ dàng nhanh chóng, xây dựng hệ thống biểu mẫu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

trong giao dịch điện tử giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức DN.

- Ø Xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ cơ quan nhà nước: Xây dựng, khai thác, duy trì và nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin của cơ quan mình theo tiêu chuẩn quy định, xây dựng cơ sở dữ liệu đáp ứng giao dịch điện tử qua các phương tiện truy cập Internet thông dụng của xã hội. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức cá nhân dễ truy cập.
- Ø Tăng cường hướng dẫn nhân viên truy cập và sử dụng.
- Ø Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin cơ quan quản lý nhà nước về phát triển du lịch tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo về kỹ năng ứng dụng DM trong quản lý phát triển du lịch.

Thời gian qua việc ứng dụng DM trong quản lý phát triển du lịch đã tạo ra một bước chuyển biến tốt phục vụ nhu cầu của nhân dân.

3.2. Các giải pháp nhằm đẩy mạnh ứng dụng Digital Marketing trong quảng bá du lịch Vũng Tàu

3.2.1. Giải pháp chính sách, pháp luật

- Ø Thiết lập các cơ quan chuyên ngành thực hiện việc theo dõi, giám sát và kiểm tra định kỳ các hoạt động DM cũng như thương mại điện tử của các DN du lịch trong nước cũng như sự liên kết của các công ty này với các DN nước ngoài; kịp thời phát hiện ra những hành vi gian lận, vi phạm pháp luật, lừa đảo... để ngăn chặn và xử phạt kịp thời. Thành lập một cơ quan chuyên trách về an ninh mạng, phối hợp cùng với Bộ Công an, thường xuyên nâng cấp hệ thống quản lý để đảm

bảo tính an toàn cho các hoạt động cung cấp thông tin, quảng cáo, giao dịch, phân phối... trên mạng.

- Ø Nhà nước và chính phủ cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để DN có thể áp dụng TMĐT dễ dàng hơn, tránh mang lại những rắc rối và hậu quả không đáng có. Triển khai công nghệ hỗ trợ TMĐT,

thực thi các quy định pháp luật liên quan tới TMĐT; Hợp tác quốc tế về TMĐT.

- Ø Nâng cấp, khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng phục vụ nhằm thu hút khách du lịch tại các khu di tích, thắng cảnh, văn hóa tâm linh, các khu du lịch biển trọng điểm của tỉnh. Tăng cường và đổi mới công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, kết nối tour, tuyến du lịch.

3.2.2. Giải pháp đầu tư

- Ø Có sự đánh giá đúng mức tầm quan trọng trong DM để từ đó có sự cân nhắc đầu tư, mời các chuyên gia nước ngoài để cải thiện trình độ, tối ưu công cụ nhằm mục đích khai thác xu hướng công nghệ hiện đại áp dụng cho tỉnh nhà.
- Ø Cấp vốn đầu tư cho các DN du lịch một cách hợp lý, phân bổ nguồn vốn một cách hiệu quả, có các chính sách khuyến khích đầu tư, kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước vào ngành du lịch giàu tiềm năng... khích lệ các công ty du lịch trong việc sử dụng công nghệ thông tin làm công cụ hiệu quả trong hoạt động quảng bá, xúc tiến và giao dịch trực tiếp với khách hàng, mặt khác, cân đối tỉ lệ đầu tư giữa các phương pháp Marketing truyền thống và DM.

3.2.3. Giải pháp tăng cường nghiên cứu phát triển sản phẩm du lịch

- Ø Tăng cường công tác nghiên cứu sáng tạo, tổ chức các hội thi tìm kiếm ý tưởng quảng bá du lịch tỉnh đến bạn bè trong nước và quốc tế.
- Ø Phối hợp với cơ quan thống kê thường xuyên khảo sát thông kê để có

những nghiên cứu dự báo chính xác về những nhu cầu, xu hướng tương lai để kịp thời chuẩn bị, luôn trong tư thế sẵn sàng phục vụ nhu cầu du khách.

3.2.4. Giải pháp phát triển nhân lực

- Ø Thường xuyên tổ chức đào tạo bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn cho nhân sự của ngành, đồng thời bổ sung các kiến thức về CNTT như máy tính, phần mềm, các ứng dụng quảng bá điện tử.

- Ø Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến và kinh doanh du lịch, trong đó nhấn mạnh vào ứng dụng mạng xã hội Facebook, Google, Email và thiết kế, xây dựng các video để quảng bá thông qua Youtube.
- Ø Tìm kiếm đội ngũ phát triển Website uy tín để đẩy mạnh thương mại du lịch, tạo điều kiện khách du lịch dễ dàng đặt phòng, đặt các dịch vụ du lịch một cách dễ dàng nhất, đảm bảo an toàn cho các giao dịch điện tử; đảm bảo chất lượng sản phẩm, dịch vụ được chọn mua bằng Internet; xây dựng, duy trì môi trường thương mại điện tử lành mạnh; xây dựng niềm tin, sự thân thiện đối với du khách.

3.3. Kiến nghị

- Ø Xu hướng du lịch 4.0 là nhanh chóng tiện lợi nên việc áp dụng các phương thức thanh toán online là thật sự cần thiết. Du khách chỉ cần vài thao tác nhấp chuột là đã thực hiện được giao dịch để tiết kiệm được thời gian và thể hiện được tính chuyên nghiệp. Cần có sự hợp tác các bên liên quan để gia tăng tiện ích cho du khách
- Ø Ngoài việc chỉ có cơ quan nhà nước và DN quảng bá du lịch thì còn có sức mạnh đông đảo từ những người tiêu dùng dịch vụ; đây là một kênh quảng bá thực sự hiệu quả và đáng tin cậy. Các biện pháp hỗ trợ gồm có: wifi miễn phí tại khu, điểm, xây dựng các khu vực mega selfie để tạo điều kiện cho du khách chụp được những bức ảnh selfie đẹp hơn, ...
- Ø Cần có sự tham gia và gắn kết chặt chẽ của các thành phần tham gia vào hoạt động du lịch, trong đó, các cơ quan quản lý nhà nước giữ

vai trò đưa ra các chính sách tạo điều kiện hỗ trợ, cùng với DN sáng tạo, đẩy mạnh DM xúc tiến du lịch; du khách cùng chia sẻ khoảnh khắc tuyệt vời trong suốt hành trình du lịch.

- Ø Đẩy mạnh ứng dụng DM trong xúc tiến du lịch và TMĐT trong kinh doanh du lịch cần có sự hỗ trợ, phối hợp thực hiện của nhiều ban ngành khác nhau để đảm bảo các điều kiện cần thiết xây dựng một môi trường giao dịch điện tử lành mạnh. Các điều kiện cần kể đến như: đường truyền Internet ổn định, tốc độ cao; các thông tin được đưa lên Internet

là thông tin chính xác, minh bạch, đa chiều, đầy đủ; đảm bảo an toàn thông tin và an toàn giao dịch thương mại.

- Ø Cần có một hành lang pháp lý chặt chẽ và hiệu quả trong việc đảm bảo an toàn cho các giao dịch thương mại trên nền Internet.
- Ø Tổ chức các lớp đào tạo, tuyên truyền, phổ cập về DM sâu rộng trong khắp mọi nơi để DM không còn là hình thức xa lạ đối với mọi người, mà trở thành một công cụ tiện lợi và hữu ích trong mọi lĩnh vực, nhằm rút ngắn thời gian và tiết kiệm công sức.
- Ø Nhà nước và chính phủ cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để DN có thể áp dụng DM dễ dàng hơn, tránh mang lại những rắc rối và hậu quả không đáng có. Triển khai công nghệ hỗ trợ DM, thực thi các quy định pháp luật liên quan tới DM; Hợp tác quốc tế về DM. Tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức về DM cho cán bộ, công chức trong cơ quan quản lý nhà nước, DN và người dân hiểu rõ sự cần thiết và lợi ích của việc ứng dụng DM trong sản xuất và kinh doanh. Tổ chức các khóa đào tạo về tiếp thị trên mạng nhằm giúp nắm vững cách thức tham gia và kinh doanh bằng DM
- Ø Cần liên kết sâu rộng hơn nữa giữa các công ty lý hành, nhà hàng, khách sạn và ngân hàng để trở thành một tổ hợp vận động nhịp nhàng và ăn khớp trong mọi khâu của tất cả các quá trình từ thông tin của công ty đến việc mua bán và thanh toán an toàn, tạo độ tin cậy trong lòng khách hàng.
- Ø Ngoài sự hỗ trợ từ phía cơ quan nhà nước, các DN cũng nên mạnh dạn đầu tư, áp dụng những công nghệ thông tin vào cho chính DN

của mình như Website, chi tiền quảng cáo trên các nền tảng mới nơi mà người tiêu dùng đang hiện hữu.

Ø Ngoài lực lượng lao động dịch vụ như trước đây thì DN cũng nên bổ sung những nhân sự chuyên làm công tác bá trên nền tảng kĩ thuật số, hoàn thiện kênh thông tin DN của mình, tiếp cận với nhiều khách hàng hơn trên các diễn đàn, mạng xã hội.

Ø Thường xuyên tổ chức các cuộc thi, chương trình khuyến mãi trên Website, các trang báo mạng, các mạng xã hội để thu hút khách hàng

mới hoặc thông qua các phản, đánh giá xác đáng từ phía khách hàng để có thêm kênh thông tin dành cho khách hàng mới tham khảo.

- Ø Phải có sự hợp tác chặt chẽ giữa các ban ngành như: Sở Du lịch, Sở Thương mại, Sở Tài nguyên - Môi trường, Sở Xây dựng ... đề cùng nhau giải quyết những khó khăn trong quá trình phát triển kinh tế – xã hội. Cùng nhau có trách nhiệm giám sát việc thực thi về luật môi trường, quản lý và xử lý chất thải bảo vệ môi trường khỏi bị ô nhiễm. Các bên cùng tham gia giám sát, góp ý trong quá trình xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển ngành du lịch một cách bền vững.

TÓM TẮT CHƯƠNG 3

Tóm lại du lịch Vũng Tàu muốn đạt được mục tiêu quảng bá thì cần phải thực hiện các giải pháp một cách đồng bộ, mà trước hết phải là định hướng mang tính vĩ mô như: chính sách thu hút nhà đầu tư, chính sách về hành lang pháp lý, về tìm kiếm nhà đầu tư tiếp đến các chính sách mang tầm vi mô như chính sách nguồn nhân lực hay chính sách phát triển sản phẩm.

Để xây dựng và quảng bá được ngành Du lịch chuyên nghiệp, thân thiện cần phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Tuy nhiên, một trong những yếu tố quan trọng nhất là sự đồng thuận, đồng thuận ở đây bao hàm cả đồng thuận trong hệ thống chính trị, đồng thuận trong các cơ sở kinh doanh du lịch và đồng thuận trong người dân. Bởi vì có sự đồng thuận thì từng cơ quan trong hệ thống chính trị, từng cơ sở kinh doanh du lịch, từng người dân đều sẽ ý thức được trách nhiệm của mình, tích cực triển khai có hiệu quả các giải pháp đã đề ra, mỗi hành động, việc làm đều sẽ hướng đến mục tiêu xây dựng ngành du lịch của tỉnh phát triển bền vững thì chắc chắn sẽ thành công.

KẾT LUẬN

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đã đem thành tựu vượt bậc của công nghệ số tới mọi lĩnh vực, trong đó có ngành Du lịch. Công nghệ, trí tuệ nhân tạo giúp ngành Du lịch tạo ra nhiều sản phẩm mới hấp dẫn, kích thích tăng trưởng và phát triển du lịch bền vững. Các ứng dụng công nghệ giúp các đơn vị du lịch giảm thời gian, nhân lực, chi phí sản xuất, từ đó giảm giá thành các dịch vụ, mang lại lợi ích cho du khách...

Nhiều công ty công nghệ đã tiến xa hơn với việc tạo ra sàn giao dịch cho các đơn vị du lịch giao dịch. Bên cạnh đó, các DN làm du lịch cũng ứng dụng các công cụ công nghệ thông tin vào việc kinh doanh lưu trú, bán tour, dịch vụ, bán vé máy bay,... nhằm đáp ứng nhu cầu đang ngày càng cao của du khách trong nước, quốc tế. Vì thế, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào phát triển du lịch là xu hướng tất yếu để du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước.

Về phần lý thuyết, đề tài đã hệ thống hóa các khái niệm DM, đặc điểm, các yếu tố ảnh hưởng, các lợi ích của việc ứng dụng DM trong phát triển quảng bá du lịch thành phố Vũng Tàu, một số kinh nghiệm rút ra từ các nước trong khu vực và các tỉnh thành trong nước. Đề tài cũng chỉ ra tính cấp thiết của việc ứng dụng DM trong quảng bá du lịch thành phố Vũng Tàu.

Về thực trạng ứng dụng DM trong quảng bá du lịch thành phố Vũng Tàu chỉ ở mức khởi đầu, cần sự quan tâm đầu tư nhiều hơn nữa để tận dụng được sức mạnh đòn bẩy để đưa thương hiệu du lịch Vũng Tàu lên tầm cao mới.

Về giải pháp, ứng dụng DM trong quảng bá du lịch thành phố Vũng Tàu cũng đã nêu ra những giải pháp cụ thể từ cơ quan nhà nước đến các DN du lịch. Cần có sự hợp tác, phối hợp nhịp nhàng giữa các bên để chung tay xây dựng quảng bá hình ảnh du lịch Vũng Tàu đến du khách.

Nhận thức đúng tầm quan trọng của việc ứng dụng DM trong việc quảng bá du lịch là một điều hết sức cần thiết. Việc thực hiện đúng đắn, chuẩn mực thì việc quảng bá du lịch Vũng Tàu sẽ gặt hái được thành quả, góp phần đưa hình

ảnh quảng bá du lịch Vũng Tàu đến du khách trong và ngoài nước từ đó tạo nguồn thu du lịch là điều tất yếu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] ThS. Ngô Thị Kiều Trang, ThS. Mai Thị Quỳnh Như, (2019), *DM: Giải pháp thúc đẩy du lịch tại TP. Đà Nẵng*, Tạp chí Tài chính.
- [2] Trần Thị Hải (2018), *Ứng dụng Marketing điện tử trong phát triển du lịch Hà Tĩnh*, Luận văn Thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội Hà Nội.
- [3] Trần Nguyễn Việt Anh (2012), *Ứng dụng mạng xã hội ảo trong quảng bá du lịch*, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
- [4] Minh Khang (2019), *Tận dụng thế mạnh Cách mạng công nghiệp 4.0 để quảng bá du lịch*, Báo Nhân dân.
- [5] Bùi Thị Thu Hà (2015), *Marketing trực tuyến và ứng dụng của Marketing trực tuyến trong hoạt động thư viện - thông tin*, Tạp chí Thư viện Việt Nam.
- [6] TS Nguyễn Văn Mạnh, Phạm Hồng Chương Trường Đại học Kinh tế quốc dân khoa du lịch và khách sạn, (2012) “*Giáo trình Quản trị kinh doanh lễ hành*”, NXB Thống kê, Hà Nội.
- [7] Báo cáo thường niên của sở Du lịch tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu các năm 2016, 2017, 2018.
- [8] Agung Suryawan Wiranatha (2016), *International Tourism Conference Udayana University - Bali*, 1st – 3rd September 2016.
- [9] Vũng Tàu, Bách khoa toàn thư mở Wikipedia, 1/2020, https://vi.wikipedia.org/wiki/Vũng_Tàu.

